Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1783

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	(sans le journal illustré Nouvelle Revue Indochinoise)	Tonkin, Annam, Cochinchine	Cambodge, Laos, Colonies françaises	Etranger	Recommandé (Indochine-France)	Recommandé (Indochine-Etranger)	Numéro spécial
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00	»
Các làng và							
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page
- *Une seule insertion.* . . . 0$30 le c/m
- *Par contrat annuel*
- Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Sách quốc-văn giáo-khoa

Ta thường dọc câu ca-rao : ông thầy có sách, thợ mạch có dao, thợ rào có búa. Quyển sách của ông thầy dạy học thật cũng không khác gì cái dao của anh thợ mạch, cái búa của bác thợ rào ; làm thợ mà không có đủ đồ dùng thì biết lấy gì mà làm ; làm thầy mà không có đủ sách vở thì cũng biết lấy gì mà dạy ; hỏi thế sách giáo-khoa là một thứ không thể thiếu được ở trong các trường học, mỗi một lớp học phải có một thứ sách giáo-khoa khác, mỗi một môn học lại phải có một thứ sách giáo-khoa riêng.

Ở những nước giáo dục đã phổ-cập, dân-trí đã khai thông như các nước bên Âu Mỹ đời nay, sách vở đối với người ta, coi như là một vật nhật-dụng thông thường, có cơm gạo để bổ dưỡng khi huyết, có vải lụa để bảo-hộ thân-thể thì cũng phải có sách vở để nuôi hồn bổ não, không có không được, càng nhiều càng hay ; nói riêng về một thứ sách giáo-khoa, cũng đã thấy rộng như bể, rậm như rừng, cũng kể có hàng thiên kinh vạn quyển ; những tàng-thư-viện của các trường học, những đồ-thư-quán của các học-sinh là toàn một thứ sách giáo khoa cả. Mà nước nào cũng vậy, nói là sách giáo-khoa thì tức là sách giáo-khoa bằng quốc-văn hết thảy, chỉ trừ có một khoa học tiếng ngoại-quốc mà thôi ; vì cái nền giáo-dục ở nước người ta bao giờ cũng lấy quốc-văn làm chủ ; làm một người học-sinh Pháp thì từ tiểu-học, trung-học lên cho đến chuyên-môn học, cao-đẳng học, học cái gì cũng là học bằng quốc-văn Pháp cả ; xét rộng ra đến một người học-sinh Anh thì học cái gì cũng là học bằng quốc-văn Anh, một người học-sinh Nhật thì học cái gì cũng là học bằng quốc-văn Nhật, không khác gì ; học-trò học cái gì cũng là học bằng quốc-văn, thì suốt trong cái bậc học : học dạy cái gì cũng phải là sách giáo-khoa bằng quốc-văn cả ; nên ở các trường học các nước, phàm những sách học chỉ có cái tên chung là sách giáo-khoa, chứ không tách riêng ra có cái tên sách quốc-văn giáo-khoa cùng cái tên sách giáo-khoa gì gì khác nữa.

Nước ta thì đứng hẳn vào một cái cảnh-ngộ riêng khác hẳn với nước người ta. Trải mấy ngàn năm học mượn viết nhờ, cái nền giáo-dục trong nước không biết lấy quốc-văn làm chủ, trước kia thì học chữ Hán, bây giờ thì đổi lại học chữ Tây, nên sách học ở các trường học mình ngày nay hỏ hết toàn bằng chữ Tây, cũng như ngày xưa hỏ hết toàn bằng chữ Hán. Song, các cách giáo-dục như thế, trái hẳn với cái lẽ thường tự-nhiên của trời đất mà có trở hại cho cuộc tiến-hóa của người mình. Trời đất sinh ra mỗi một dân-tộc có một thứ tiếng nói riêng, người nước nào chỉ có thứ tiếng nói của nước ấy mới truyền đạt được tinh-thần tư-tưởng với nhau, nói được hết lời, nghe được hết ý ; và cái nền nếp phong thói của một dân-tộc thường chăng-chịt dàng buộc, có dây có rễ vào trong thứ tiếng nói của dân-tộc đó, tiếng nói tức là cái dây liên-lạc rất chặt-chẽ của một dân-tộc mấy mươi đời ông cha về trước với mấy mươi đời con cháu về sau, một dân-tộc chưa đến nỗi nòi trụi giống tàn, thì tiếng nói cũng quyết chưa làm sao tiêu duyệt được. Một nước đã có một thứ tiếng nói riêng không thể tiêu-duyệt được, mà sự giáo-dục trong nước là một sự truyền đạt tinh-thần tư-tưởng với nhau lớn hơn cả, lại không bằng thứ tiếng nói ấy, thì chẳng là trái hẳn với cái lẽ thường tự-nhiên du ? Đã trái với cái lẽ thường tự-nhiên thì khó sao mong được cái kết-quả tốt ; vì thế mà người mình tự xưa đến nay dân-trí chậm mở mang, nhân-tài ít tấn tới, một trăm người học — học như sáo học tiếng người cả — thì đến chín mươi chín người dở-dang dang-dở, có lĩnh-thụ được cái giáo-dục chút nào. Thành ra ngày xưa ta chỉ có những trường học học chữ Hán, ngày nay ta lại chỉ có những trường học học chữ Tây, thực thì vô giáo-dục vẫn hoàn vô giáo-dục. Một dân-tộc vô giáo-dục thì cái hiểm-tượng biết là đến đâu ! trở lại cho cái cuộc tiến-hóa của người mình thật không phải là nhỏ. Nay dù chưa có thể được như ở các nước người ta, học cái gì cũng là học bằng quốc-văn cả, nhưng muốn cứu cho đỡ cái hiểm-tượng vô giáo-dục, thì cái bậc học tiểu-học thế nào cũng cần phải dạy bằng quốc-văn. Điều ấy thì người mình hiện nay đã cùng tỉnh-ngộ, đã hết sức yêu-cầu chính-phủ chỉnh-đốn lại cái nền học quốc văn cho, mà trên chính-phủ cũng đã xét thấu cái hiểm-tượng vô giáo-dục sau này, theo dư-luận trong dân mà đã có thay đổi lại cái chương-trình tiểu-học. Học bằng quốc-văn thì tất phải có sách giáo-khoa bằng quốc-văn, nên ở các trường học của ta sau này, những sách học sẽ có riêng bằn cái tên sách quốc-văn giáo-khoa. Sách quốc-văn giáo-khoa nghĩa là đối với sách giáo khoa bằng Pháp-văn mà nói vậy.

Cái nền học quốc-văn của ta, như trên đã nói, chỉ mới mong học được hết cái bậc tiểu-học là cùng ; vậy thì sách quốc-văn giáo-khoa tức là những sách làm bằng quốc-văn để dùng mà dạy trong bậc tiểu-học đó. Những sách ấy hiện nay sở tu-thư của nhà-nước cũng đã có ấn hành được ít quyển, nhưng kể cũng chưa sao đủ dùng được. Đại-khái là sách giáo-khoa thì mỗi một lớp học phải có một thứ sách giáo-khoa khác, mỗi một khoa học phải có một thứ sách giáo-khoa riêng, các nhà giác-ngộ cùng các nhà trước-thuật ta nên ra công biên tập các thứ sách ấy cho thật cẩn thận tinh tường, xin với hội-đồng duyệt sách của nhà-nước cho đem thông dụng ở các trường, thì cái vấn-đề sách quốc-văn giáo-khoa ở nước ta mới mong có ngày hoàn thiện được vậy.

T.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 4 Juin 1926

Việc nước Pháp

Các giao ước Locarno

Nguyên-lão nghị-viện vẫn bàn về các giao-ước Locarno. M. Millerand có nói phải lập các giao-ước ấy, là vì nước Hoa-kỳ đã hứa bảo-chứng sự bình-an, mà sau lại bỏ không ý tới. Ông sợ sau khi bãi việc kiểm soát của Đồng minh, thì không có thể xét được những việc nước Đức trái giao-ước nữa. Ông nói nên ưng-chuẩn các giao-ước Locarno, để bồi đắp mối liên-lạc của các nước Đồng-minh ở Âu-châu với nước Pháp, vì cái sự lợi lợi cần các nước ấy cũng giống như sự lợi-ích của nước Pháp. Ông nói nên lập cuộc liên-minh với nước Youguslavie. Sau ông lại nói tuy vậy cũng không nên ảo-tưởng thái quá về các giao-ước Locarno, như sự thanh-giảm quân bị sẽ mau quá, nhưng ông sẽ bỏ về ưng chuẩn giao ước Locarno, vì giao-ước ấy gây cho ta một mối hi-vọng lớn.

Việc tài-chính

Tại ban tài-chính của thứ-dân nghị-viện, M. Raoul Péret có nói nay chưa nên cho tư-bản được tự do ; tòa nội-các sẽ xem khi nào tiện, thì đệ-trình nghị-viện một bản dự-án thể-lệ về việc cho tư bản xuất-cảng. Ông lại nói cái tình thế ngân-khố hiện nay như thường. Về việc trái khoản Đồng-minh, thì nay mai ông sẽ đệ trình nghị-viện xét các bản giao-ước Washington ; đến cuối tháng juin ông lại sẽ điều-đình về trái khoản nợ nước Anh.

Cái thể lệ tuyển cử

Ban cải thứ dân nghị-viện xét về cái thể lệ công-cử bổ 22 vé đối với 15 vé phân-khoảng cái thể lệ bỏ cử gọi là *Scrutin d'arrondissement*, và lại bỏ 19 ở đối với 17 vé quyết nghị, soạn một bản dự-án, xin đặt cái thể-lệ bỏ cử gọi là *Représentation proportionnelle intégrale*. Dư luận ở các nơi chỉ trích rằng nghị-viện sẽ không hiểu đồng tình về việc ấy. Tòa nội-các thì chỉ muốn có một đại-án số ở nghị-viện ưng cái thể lệ bỏ cử, gọi là *Scrutin d'arrondissement*.

Nước Pháp với nước Nga

Việc các phái-hộ hội-nghị để bàn việc lập một bản giao-ước Pháp-Nga không được công-chuyện gì. Ngày thứ ba, M. Rakowski đã đi Maxcơu, đến mùa thu mới lại điều-đình.

Nước Pháp với nước Đức

Một cuộc hội-nghị kinh-tế Pháp Đức mới họp để xét các phương sách tiện-lợi dùng các bội khoản bằng sản vật. Hội-đồng soạn xong một bản giao ước khuyến rèn dùng sản vật của nước Đức nộp vào các công-trình công-tác ở nước Pháp.

Việc ở Maroc

Quốc vương Maroc tên là Moulay Youssef lên ngày 7 Juillet sẽ đi Paris để làm lễ khánh thành nhà thờ Hồi-hồ mới làm xong ở Paris.

Ngày hôm nay, tướng Tây-ban-nha tên là Sanjurjo đã đến Rabat.

Việc nước Anh

Tại hạ nghị viện, M. Churchill có nói chính phủ có thể trợ cấp một số ba triệu livres sterling, để tán thành cho việc điền dinh cấu hội các nhà mỏ than, và hội liên-hiệp thợ mỏ. Các nhà mỏ nói nếu thợ mỏ cứ làm việc một ngày tám giờ, thì các chủ cứ giữ tiền lương như cũ.

Thì thấy phái hành gia Pháp tên là Demazure, bị hại ở dưới hầm ngày hôm qua đã tìm thấy ở hầm Maushe.

Việc nước Ba-lan

Hội đồng các quan thượng thư đã bắt đầu bàn, thì bàn dự án luật pháp cho quan tổng-thống các thứ quyền đặc-biệt.

Sau khi quan tổng thống mới là M. Mosciski làm lễ nhậm-chức, thì quan thủ tướng Pariet sẽ từ chức. Và M. Par ci sẽ được cử lập lại tòa nội-các.

Việc nước Ai-cập

Các báo Á-rập lấy làm hoan-nghênh việc Zaghloul pasha ưng thuận không nhận chức thủ-tướng. Các báo nói rằng Adly Pacha lập tòa nội các tất dễ.

Việc nước Hoa-kỳ

Sẽ hòng xuất cảng giảm đi nhiều.

Quan tổng-thống Coolidge khuyến Âu-châu giảm quân bị, và ấn định số chi-tiêu, và tiền-tệ để khỏi sinh ra việc chiến-tranh.

Quan tổng-thống Coolidge lại xét ra tế thuế ở Hoa-kỳ trong năm 1927 không thanh giảm được.

Việc nước Nhật bản

Nay mai các quan ấy - viên nước Nhật và nước Nga sẽ điều đình với nhau một bản giao-ước về việc nước Nga nhượng rừng nói cho nước Nhật.

Tại hội Vạn quốc

Ngày hôm qua, hội đồng lao động quốc tế đã bàn xong bản tờ trình của ông giám đốc phòng quốc-tế lao động.

Buổi sáng bàn về bản tờ trình của ban soát các giấy ấy quyền.

Buổi chiều bàn về bản tờ trình của ban xét các thể lệ bàn về các giao ước.

(Indopacific)

Việc Trung-hoa

Ngày 3 juin

Việc Trương Ngô vào Bắc-kinh

Trương-tác-Lâm chưa đến nơi, Ngô bội-Phu tại sân đóng lại ở Thanh-gia-trang, chưa vào Bắc kinh vội. Ngô có tuyên-bố rằng, nếu chuyến đi này mà sẽ kết-quả, thì Ngô lại về Vũ-hán, nếu không thì ngô sẽ ở luôn Bắc-kinh, rasức luyện tập quân lính để mong đạt tới cái mục-đích sau cùng.

Trận đại-chiến ở Đại-đồng

Ngày 1er Juin ở mặt Tây Bắc Quốc-dân quân hết sức đánh nhau với Liên quân, để cướp lấy lấy Đại-đồng. Quốc-dân quốc cho máy cái máy bay lượn ở đó không vứt giấy bố-cáo xuống bảo nhân dân ở trong thành Đại-đồng nên mau mau trốn chạy ra ngoài, kẻo sẽ có một đội tàu bay ném nhiều quả bom nặng trăm bạng xuống đấy. *(Dịch báo Tân)*

Giải đáp những điều pháp - luật

LỜI HỎI. — Nhờ quý-báo làm ơn chỉ bảo cho tôi việc sau này :

Nguyên tôi có một người chị đi lấy chồng, không được người con nào, mà chỉ có tay người chị tôi đã làm nên được một cái nhà gạch, hiện làm sở ruộng ở đó, mà khi người chồng chị tôi sắp nằng, tự tiện làm giấy văn tự bán cho người con rể (người con rể này lấy con riêng của người chồng chị tôi) ?

Vậy thì tôi làm giấy má gì với con rể làm thế nào chị tôi không biết, vậy thì bây giờ chị tôi có thể giữ cái nhà ấy để ở đến khi chết được không, hoặc muốn bán cái nhà ấy đi lấy tiền dưỡng lão có được không ? Mà số thì bán được thì làm thế nào ? Xin quý báo làm ơn chỉ bảo cho.

LỜI ĐÁP. — Nếu người đàn bà ấy là vợ cả thì không có phép cả của riêng, dù nhà ấy, tay mình làm ra mặc lòng, chồng bán cho rể, cũng là nợ pháp.

Nếu người đàn bà ấy là vợ lẽ, mà đất ấy tên mình, thì là nhà của mình, chồng không bán được.

Ph. h.-L.

MỘT QUYỂN SÁCH RẤT THIẾT THỜI

Quan Công-sứ Grossin là một vị qui-quan rất thông-thạo phong-tục nước Nam, lại rất sẵn lòng yêu mến người Nam, thường có viết báo bàn về các việc ích lợi cho người Nam, mới xuất bản một quyển sách nhan đề là *Việc quản-trị chốn hương-thôn*, bàn về tất cả các việc quan-hệ cho sự quản-trị các thôn-xã. Sách in chữ đẹp, giấy tốt, dày hơn một trăm trang, chia làm 17 chương, chương thứ I nói về việc tổ chức các xã ; chương thứ II nói về thuế điền, thổ thủy-thần ; chương thứ III nói về thuế điền-thổ ; chương thứ IV nói về sổ chi-thu hàng xã ; chương thứ V nói về sổ hộ tịch ; chương thứ VI nói về thể cấu các ước ; chương thứ VII nói về các hội đồng đại hiểu ; chương thứ VIII nói về quyền sở hữu của bất động sản ; chương thứ IX nói về đê-điều ; chương thứ X nói về trạm dịch ở các làng ; chương thứ XI nói về linh khố xanh ; chương thứ XII nói về các thứ tem, và việc đăng-ký văn-tự ; chương thứ XIII nói về việc làm mộc ; chương thứ XIV nói về việc thương chính ; chương thứ XV nói về việc tiền tệ ; chương thứ XVI nói về việc vệ-sinh cho súc vật ; chương thứ XVII nói về việc vệ-sinh chung cho nhân dân.

Xem đề-mục các chương kể trên đó, đủ biết rằng quyển sách mới này là một quyển sách rất ích lợi, rất cần thiết cho những nhà có cai quản việc hương chính, nhất là trong cái buổi các làng mới bắt đầu cải hương này.

Bản quán xin có lời mừng quan Công-sứ Grossin xuất bản được một quyển sách rất thích thời, và lại mong rằng ngài sẽ mau xuất bản thêm những sách khác nữa có ích lợi nữa như ngài đã hứa trong bài tổng kết quyển sách *Việc quản-trị chốn hương-thôn* này.

Nhân tiện cũng xin khen dịch-giả là ông Nguyễn-văn-Nghị, tri-huyện Gia-khánh, dịch quyển sách lối lẽ rất là rõ ràng dễ hiểu.

B. Q.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi giấy quán báo, chúng tôi khỏi thì giờ và khỏi tốn công vào đấy, và gửi theo hai báo (0$20) tiền tem cũng được) để chúng tôi gửi giấy quán khác.

Nếu không gửi tiền theo thì sở đi người ấy sẽ phải trả riêng hơn.

VIỆC HANOI

Thời - tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	10$75
nhì,	9 65
ba,	9 35
Thóc hạng nhất,	6 25
Bắp ngô	4 45

Giá hạn. — Kể từ ngày 7 Juin 1926, giá hạn ở kho Nhà nước định là 18$20.

Thị giá quốc trái.

Ngày 1er Juin 1926

3 %, hoàn dần		65$00
3 1/2 %, hoàn dần		86$75
6 %, vĩnh viễn 1917		45$00
6 %, »	1918	45$00
5 %, »	1920	64$50
5 %, hoàn dần 1920		72$80
4 %,	1925	93$30

Ngày 4 Juin 1926

3 %, vĩnh viễn		47$70
5 %,	1915-1916	54$65

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Juin hồi 5 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon đường Tourane và Qui-nhơn. Đến Saigon thư từ sẽ chuyển sang tàu *d'Artagnan* chừng 14 Juin thì khởi hành.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 9 Juin.

Tàu vào trường kỹ nghệ thực-hành. — Đến ngày thứ ba 6 septembre 1926 này, hồi 8 giờ sáng, tại Hanoi Việt-trì và Nam định, sẽ mở kỳ thi tuyển học-trò vào trường kỹ-nghệ thực-hành (Ecole des Arts appliqués).

Thể lệ thi. — Các thí-sinh phải là người dân Pháp, là dân thuộc-địa hay bảo hộ của Pháp, it ra phải 15 tuổi. Người phải khỏe mạnh, sau khi được trúng tuyển, sẽ có thầy thuốc của nhà nước xét lại sức khỏe.

Các học-sinh ngoại quốc cũng có thể được vào học trường này, làm tự do học-sinh.

Chương-trình thi cũng ngang như chương-trình học lớp cao-đẳng của trường Pháp-Việt. Các học-sinh trúng tuyển thi đến ngày 20 septembre đến phải đến trường kỹ nghệ thực hành Hanoi, ở số 4, đường Jauréguiberry, để thi vẽ và thi nghề. Các thí sinh có bằng Sơ-học Pháp-Việt thì được miễn học.

Khai tên thi. — Các thí sinh phải làm đơn đến ông đốc Trường kĩ-nghệ thực hành Hà-nội trước ngày 25 août, trong đơn phải nói rõ xin thi về đâu. Đơn ấy làm bằng giấy thường và đính theo cái giấy khai sinh.

Số học-trò tính lấy. — 35 thợ máy - 35 thợ đóng đồ gỗ — 6 thợ chạm đồ gỗ — 6 thợ đúc — 6 thợ chạm đồ đồng — 15 thợ vẽ.

Ngày vào học. — Ngày 1er octobre.

Khi theo học. — Học-trò phải học tập trong 4 năm, mà đều là tại ngoại học-sinh cả.

Các dụng-cụ trong xưởng thợ hay trong lớp học đều do nhà trường cấp cho.

Học-sinh có hai hạng là tự do học sinh và học sinh được ăn lương. Các học sinh được cấp lương thì mỗi tháng được như sau này :

Năm thứ nhất 6 đồng.
Năm thứ hai 7 đồng.
Năm thứ ba 8 đồng.
Năm thứ tư 10 đồng.

Sự học tại học-đường. — Tại học đường sẽ dạy :

1° Thủ công : nghề đóng đồ gỗ, nghề máy ô tô, nghề đúc, nghề chạm đồng, nghề vẽ, nghề chạm gỗ, (mỗi ngày dạy chừng 6, 7 giờ).

2° Dạy vẽ, dạy nắn, vẽ hình, vẽ kiểu, vẽ thẳng, chuyển-môn về kỹ-

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

nghệ, vân vân, và học phổ-thông (mỗi ngày chừng 2 giờ).

Sáng nào cũng có dạy thể thao cho học-trò được khỏe mạnh cứng cát.

Bài mĩ-thuật. — Khi học trò thi tốt-nghiệp, hễ ai điểm số trung b'nh chỉ có được 12, thì được cấp một cái bằng tốt-nghiệp về mỹ thuật.

Năm thực hành. — Trong năm thứ tư, học trò được thy tiện vào làm tại các xưởng kỹ-nghệ công hay là tư, mà vẫn thuộc quyền quản trị của nhà trường. Học-trò vẫn được lĩnh lương ở học đường và vẫn phải học phổ-thông và chuyên-môn tại học-đường.

Các điều lợi để dành riêng cho các cựu học-sinh. — Phàm những chân vỗ, những chân thợ mĩ nghệ mà nhà nước cần dùng đến thì bao giờ cũng dành cho các học-sinh có bằng tốt nghiệp ở trường kỹ-nghệ thực hành trước.

Các học-sinh tốt nghiệp ở trường ra, thường tìm việc ở các nhà kĩ nghệ được dễ làm. Hiện nhiều người đã tìm được việc làm rất lợi.

Thi bằng Sơ-học Pháp-Việt. — Sáng hôm nay, tại trường Bảo-hộ, trường Thực-hành và trường Si-hức đã mở kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt. Số thí sinh ở mỗi trường như sau này:

Trường Bảo-hộ: 350.
Trường Thực-hành: 396.
Trường Sinh-từ: 588.

Các bài thi đăng như sau này:

Âm-tả

Le matin

Il faisait un temps idéal, le temps d'avril dans le delta du Fleuve Rouge. La lumière tendre et fraîche du matin argentait l'azur immaculé du ciel. Des crabiers tournoyaient sur les rizières quadrillées de talus. Entre des touffes de bambous, les paillotes des humbles cases haussaient leurs toits rousseis. Des garçonnets embusqués dans les hautes herbes saluaient de piaillements ai us le passage de notre train. Des buffles, enfoncés jusqu'au garrot dans la vase des mares, s'interrompaient un instant de ruminer pour nous considérer de leurs yeux humides et féroces. Par les baies grandes ouvertes, le soleil entrait à flots tièdes dans le wagon.

Emile Nalty

Câu hỏi (hạn nửa giờ)

I. Expliquez les mots et expressions du texte: un temps idéal; — l'azur immaculé du ciel; — les rizières quadrillées de talus; — embusqués; — la vase des mares.

II. Conjuguez au présent de l'indicatif et à l'imparfait du subjonctif le verbe « faire ».

III. Quelle est l'idée générale qui se dégage de cette description? Citez la phrase du texte où elle vous paraît exprimée.

Luận Pháp-văn (hạn 1 giờ rưỡi)

Vous avez vu un marchand de soupe ambulant: où? Quand? Faites son portrait; décrivez ses ustensiles. Des acheteurs arrivent: leurs gestes. Le marchand repart.

Chiều hôm nay thi tính và thi vẽ. Hai bài tính đề như sau này:

I. La surface d'une natte rectangulaire est de $12 m^2 60$. On enlève sur l'un des côtés de la natte une bande de 0 m 45 de large et la surface n'est plus que les 9/10 de ce qu'elle était auparavant. Quelles étaient les dimensions primitives de la natte?

II. Une personne a dépensé dans un premier magasin les 2/5 de son argent et dans un deuxième les 4/7 du reste. Dans un troisième elle a acheté 22m 75 d'étoffe à 14 $ 80 le mètre et il lui a manqué 4 $ 95 pour s'acquitter. Quelle somme cette personne avait-elle avant de commencer ses achats?

Kỳ thi tốt-nghiệp trường Nam Sư-phạm. — Sáng thứ sáu đồ trường Trung-học Albert Sarraut, sáng hôm qua ông hội-trưởng hội Khai-trí tiến mấy ông trong hội đồng trị sự có đến thăm trường ấy. Ông Auligeon là đốc học có dẫn các ông đi xem hết các nhà học, nhà ăn nhà ngủ của học-trò cùng những phòng thí-nghiệm, chỗ nào cũng rất là rộng rãi và sinh-sẽ, khiến cho ai nấy đều phải ngợi khen về cách sắp đặt và cách quản-đốc một trường lớn vào bực nhất ở Đông-dương này.

Tòa án Đại hình. — Hôm nay tòa án Đại hình đã họp xử những việc sau này:

Một việc gian dâm ở Lào sinh ra án mạng. Một người Khách tên Chek Ngu ở Vientiane (Ai-lao) góa vợ, có một đứa con bé gửi người đàn-bà Lào ở bảng xóm tên là Sao hoan-Khay (là vợ Nai-kham-Phan cũng là người Lào) nuôi hộ, mà sáng nọ cũng mang cơm và đồ ăn sang cho đứa con và cứ đến chiều thì lại sang lấy nồi đem về.

Ngày đầu năm 1925, Nai-kham-Phan ngờ cho vợ phải lòng người Khách ấy, mới sai em ruột là Nai-thong-Dy đinh đi bắt. Hôm mồng 3 tháng giêng năm 1926 Nai-kham-Phan lại sai em đinh và dặn đò em hễ bắt được thì đánh người Khách ấy một trận đừng để trốn mà hỏng việc rồi lắng đi nơi khác.

Chiều tối hôm ấy Nai-thong-Dy cầm một cái chày đứng đinh một nơi, thấy người Khách cầm nồi đi ra và thấy chị dâu đi sau mới đi theo, lúc bắt được gian phu gian phụ thông dâm với nhau ở ngoài vườn, liền vấy xỉ vào đề bắt. Nhưng vì gian phu chống sự lại, nên Nai-thong-Dy cầm chày đánh một cái thật mạnh vào đầu. Bấy giờ gian phu thấy thế sợ chạy vội về nhà. Còn gian phụ bị đánh đau quay ra đấy bắt tinh nhân sự không vào nhà thương được hai hôm thì chết.

Hỏi thì Nai-thong-Dy và Nai-kham-Phan thú nhận cả và kêu rằng cốt đánh đứa gian phu, chứ không ngờ đến nỗi chết.

Những tên can phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa án Đại-hình xét xong, tuyên án phạt Nai-thong Dy và Nai-kham Phan mỗi tên 2 *năm tù.*

***

Việc cưỡng dâm. Ngày 15 tháng 3 năm 1926 vào hồi 7 giờ tối Nguyễn-văn-Deo 17 tuổi là bồi cho M. Heinoz là sen đầm ở Vinh (Trung-kỳ) dắt đứa con gái nhỏ tên là Andrée Courthial lên 6 tuổi (là con M. Courthial cũng là sen đầm) vào chỗ bàn giấy rồi hiếp đứa bé lấy. Khi đứa bé bị hiếp đau chạy về thuật chuyện cho mẹ nghe thì thấy quần áo có rây máu mà khi đem đến thầy thuốc khám thì đích thật là bị cưỡng dâm.

Hỏi thì Nguyễn-văn-Deo thú nhận cả. Trước nó chưa can án bao giờ.

Tòa án Đại-hình xét xong phạt Nguyễn-văn-Deo *10 năm tội đồ.* Việc sau này tòa xử kín không cho công chúng vào xem.

Tại trường Trung-học Tây. — Theo giấy mời của ông đốc trường Trung-học Albert Sarraut, sáng hôm qua ông hội-trưởng hội Khai-trí trong mấy ông trong hội đồng trị sự có đến thăm trường ấy. Ông Auligeon là đốc học có dẫn các ông đi xem hết các nhà học, nhà ăn nhà ngủ của học-trò cùng những phòng thí-nghiệm, chỗ nào cũng rất là rộng rãi và sinh-sẽ, khiến cho ai nấy đều phải ngợi khen về cách sắp đặt và cách quản-đốc một trường lớn vào bực nhất ở Đông-dương này.

Tòa án Đại hình. — Hôm nay tòa án Đại hình đã họp xử những việc sau này:

Một việc gian dâm ở Lào sinh ra án mạng Một người Khách tên Chek Ngu ở Vientiane (Ai-lao) góa vợ, có một đứa con bé gửi người đàn-bà Lào ở bảng xóm tên là Sao hoan-Khay (là vợ Nai-kham-Phan cũng là người Lào) nuôi hộ, mà sáng nọ cũng mang cơm và đồ ăn sang cho đứa con và cứ đến chiều thì lại sang lấy nồi đem về.

Ngày đầu năm 1925, Nai-kham-Phan ngờ cho vợ phải lòng người Khách ấy, mới sai em ruột là Nai-thong-Dy đinh đi bắt. Hôm mồng 3 tháng giêng năm 1926 Nai-kham-Phan lại sai em đinh và dặn đò em hễ bắt được thì đánh người Khách ấy một trận đừng để trốn mà hỏng việc rồi lắng đi nơi khác.

Chiều tối hôm ấy Nai-thong-Dy cầm một cái chày đứng đinh một nơi, thấy người Khách cầm nồi đi ra và thấy chị dâu đi sau mới đi theo, lúc bắt được gian phu gian phụ thông dâm với nhau ở ngoài vườn, liền vấy xỉ vào đề bắt. Nhưng vì gian phu chống sự lại, nên Nai-thong-Dy cầm chày đánh một cái thật mạnh vào đầu. Bấy giờ gian phu thấy thế sợ chạy vội về nhà. Còn gian phụ bị đánh đau quay ra đấy bắt tinh nhân sự không vào nhà thương được hai hôm thì chết.

Hỏi thì Nai-thong-Dy và Nai-kham-Phan thú nhận cả và kêu rằng cốt đánh đứa gian phu, chứ không ngờ đến nỗi chết.

Những tên can phạm trước chưa can án bao giờ.

Tòa án Đại-hình xét xong, tuyên án phạt Nai-thong Dy và Nai-kham Phan mỗi tên 2 *năm tù.*

***

Việc cưỡng dâm. Ngày 15 tháng 3 năm 1926 vào hồi 7 giờ tối Nguyễn-văn-Deo 17 tuổi là bồi cho M. Heinoz là sen đầm ở Vinh (Trung-kỳ) dắt đứa con gái nhỏ tên là Andrée Courthial lên 6 tuổi (là con M. Courthial cũng là sen đầm) vào chỗ bàn giấy rồi hiếp đứa bé lấy. Khi đứa bé bị hiếp đau chạy về thuật chuyện cho mẹ nghe thì thấy quần áo có rây máu mà khi đem đến thầy thuốc khám thì đích thật là bị cưỡng dâm.

Hỏi thì Nguyễn-văn-Deo thú nhận cả. Trước nó chưa can án bao giờ.

Tòa án Đại-hình xét xong phạt Nguyễn-văn-Deo *10 năm tội đồ.* Việc sau này tòa xử kín không cho công chúng vào xem.

Tòa án Trừ-g-trị. Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau này:

Chứa sáng lậu. — Vì có người báo nhà Ng-văn-Ái ở Lục-nam (Bắc-giang) có tuồn phiện lậu, nên sở Thương-chính đến khám nhà. Lúc Nguyễn-văn-Ái thấy khám mới vội vàng, vứt gói súng ra ngoài thì sở Thương-chính bắt được. Của tuồn phiện thì không thấy. Hỏi chứng tá thì ra sang ở nguyên của Nguyễn-Bô: (chết rồi) Ái đã ở nhà ấy, mãi sau Nguyễn-văn-Ái mới đến ở, nhưng lỗi vì thấy súng không đem nộp quan. Tòa phạt Nguyễn văn Ái 6 *ngày tù.*

Đeo thẻ thuế thân của người khác. — Nguyễn văn-Bân nghề làm ruộng, bị bắt đeo thẻ thuế thân của em. Hỏi thì Nguyễn-văn Bân kêu rằng vì nghèo khổ lắm, không đủ ăn nên hai anh em chỉ có được tiền lấy một cái thẻ để dùng chung nhau, hễ anh đi đâu thì em ở nhà. Tòa phạt Ng-văn-Bân 8 ngày tù.

Có phải chực ăn cắp bò không? — Trong đồn điền M. Borel ở Sơn-tây thường hay mất bò mà không bắt được đứa gian phi. Một hôm người làm đồn đi bắt được Quất-văn-Ái, làm nghề chài lưới, và Quất-v-Quang, làm tuần, vào chuồng nuôi bò, nghi là trước vẫn ăn cắp bò, nay lại chực đến ăn cắp nữa, bèn bắt giải. Hỏi thì Quất-văn-Ái và Quất-văn-Quang khai là thấy chuồng bò, vào xem, chứ không dám ăn cắp. Tòa tha cho cả, vì xét không đủ chứng cớ.

Bội tín. — Phạm-xuân-Mai nấu bếp cho một người Tây, làm cơm ngày thì chậm, ngày thì sớm, nên chủ đuổi đi. Chủ cũng hứa sẽ trả lương trả, cách mấy hôm cũng gặp đôi thì lại cũng không trả, cứ một mực nói là đồng-hồ đã cho mà đòi thì không trả. Tòa phạt Phạm-xuân-Mai 25 quan.

Ăn cắp bò. — Đinh-công-Ngu, lý-trưởng Đinh-công Hao chánh hương-hội, cùng với Thạch-văn Oanh và Hoàng-văn-Nếp bị tr ưa ăn cắp một con bò của đồn-điền M. Borel ở Sơn-tây đem về làm thịt để chia nhau thì hoặc đã ky lòa sau để lát sự bèn bị cắt, rồi mới nghị án.

HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

BÁN MỐI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở BẮC

BỆNH HÔI NÁCH NÊN TRỊ VỀ MÙA NÀY

Thuốc ấy bán tại hiệu QUẢNG-TẾ, số 29, phố Gia-ngư, Hà-nội.

Mỗi hộp giá . . . . . 1 $ 00
Cả cước gửi đi . . . . . 1 . 50

ĐỪA TRẺ MỒ-CÔI Ở PARIS

Thứ tư 2) in 1926 tại rạp

CINÉMA PALACE HANOI

Bắt đầu chiếu phim ảnh trinh-thám tiểu thuyết 6 hồi « L'orphelin de Paris » — Đứa trẻ mồ côi ở Paris — Tích chuyện rất hay, cảm động nhất lúc người mẹ đứa trẻ mồ côi đi tìm, khi nhẩm mắt, dặn đò, dạy tỏ con mọi cách rất bí ai và khi đứa trẻ mồ côi một mình thơ thẩn ở đời, tình cảnh rất thêm thương.

Tích chuyện trinh thám này không khác như mọi chuyện nhỏ những hoặc nhắc lớn bịa đặt ra để làm trò cười vô vị, chung là một chuyện có tích đặt ra phim ảnh rất có giá trị, gồm cả sự hay giờ lành thương đạo lý cả cả — Xem lúc vui, lúc buồn, có ý vị lý thú một cách cao xa.

Phim ảnh này chia ra chiếu ba tuần lễ:
Thứ tư 2 Juin chiếu hồi thứ 1 và 2
— 9 — 3 và 4
— 16 — 5 và 6

5.008

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 20$ một ngày Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p. 20 một kilomètre, mà 200 km đi-thường thì 0 p. 18 một cây.

"Trường Bác cổ lại thêm được một món đồ quí nữa. — Đọc nghị-định quan Toàn-quyền ngày 25 Mai vừa rồi, đã chuẩn y đem 58 sắt đồ quí đào thấy ở trại Bleo-ave trong Cap Saint Jacques ngày 23 décembre 1925 trước giao cho trường Bác-cổ giữ. Các đồ quí ấy có những nữ-tượng mỹ, vòng, xuyến, hoa tai, tay mọi vào khoảng đến thế kỷ thứ 19, chưa chưa lấy gì làm sở thích, song được một điều là các đồ ấy t-ước thị là mỹ-thuật Việt-nam cả.

Ngoài 58 cái đồ qui ấy, lại có sẽ mấy đĩnh vàng đĩnh bạc nữa.

Hội Trí trí phát phần thưởng. — Ngày chủ nhật hôm qua, vào hồi 9 giờ sáng hội Trí-trí đã phát phần thưởng cho học-trò tại nhà hội-quán phố Jhang Quat, có quan Đốc-lý thành phố Hanoi là M. Dupuy làm chủ-tọa. Nhà hội quán hội Trí-trí có treo sở kết thể lịch-sự, có phường kèn nhà binh đến sử nhạc.

Đến dự hội có MM. Le Prévost chánh-văn-phòng quan Toàn-quyền, Vayrac quan cai-trị phủ Toàng-sư, Boulfasy trang-tử, Labert đốc trường Nam sư-phạm, Janvier hội-trưởng hội bảo-trợ trẻ con Tây-lai và thân-hào, Delorme hội-trưởng hội Nông-quyền v. v.

Đúng 9 giờ, quan Đốc-lý Dupuy đến, phường kèn vào thổi điệu quốc ca Marseillaise thì ông Phạm-Quỳnh hội trưởng hội Trí-trí nói mấy lời cảm ơn các quan-khách đến dự hội, rồi đến ông Đào-trọng-Đủ đốc-học trường Trí-trí đọc bài diễn-thuyết thường lệ; ông Dupuy cũng đọc một bài đáp lại.

Đoạn rồi hội bắt đầu phát thưởng cho học-trò. Chừng 10 giờ rưỡi cuộc hội có mời các quan-khách xơi rượu. Hồi hai giờ chiều hội có thêm nhà chớp ảnh Pathé chiếu riêng một buổi cho học trò xem.

CO BÁN:

Xe cao-su nhà còn như mới, bán ghẻ.
Hỏi tại: số 12, voie 85 (chợ Hàng-da cũ) cạnh hiệu Nhật-bản. 5.699

MỘT DỊP HIẾM CÓ

Nay chúng tôi mới soạn ra được một phim ảnh ở bên Trung-quốc đem sang để chớp, hiện các qu'-khách xem:

HOA NƠ TRẮNG TRÒN

Chia làm 8 đoạn
Chớp cả trong một lần

Phim ảnh này nguyên của Tàu mới ra lò lần thứ nhứt.

Buổi nào cũng chớp từ 18 giờ rưỡi cho đến 20 giờ rưỡi. Chủ-nhật và thứ-năm nào cũng chớp từ 14 giờ rưỡi cho đến 16 giờ rưỡi. Xin mời các qui-khách chiếu-cố đến xem.

Kính-cáo
CINÉMA TONG-A & CIE
chez Cinéma Tonkinois
Rue des Eventails
5.693

Tại hiệu **BẢO CHẾ MONTÉS** *có bán:*

CHLORATE DE POTASSE *dùng làm pháo.*

L'ALUN de CHROME *dùng để thuộc da.*

ACIDE FLUORHYDRIQUE *dùng để đúc thủy tinh.*

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VERMILLINE *dùng cho các hàng bánh mứt kẹo.*

Cứu trợ các đảo bị hỏa hoạn ở Thạch-thất. — Quan Thống-sứ đã ký nghị-định trích một số tiền 500 đồng để cứu-trợ cho dân làng Chi-quan, huyện Thạch thất (Sơn-tây) mới bị trận hỏa tai vừa rồi.

Đổi tên. — M. Trần-văn-Thụy, quán làng Mọ-tăng, huyện Thanh liêm (Hà-nam), nay đổi tên là Trần-mậu-Tài.

M. Nguyễn-quốc-Thụy, quán làng Kim bảng, huyện Kim bảng (Hà-nam) nay đổi tên là Nguyễn đình-Dương.

M. Nguyễn-văn-Thụy, quán làng Cầm bút, huyện Thanh-liêm (Hà nam) nay đổi tên là Nguyễn-đức Huy.

M. Vũ-hữu-Đề, lý-trưởng Mông-thượng phủ Nam-sách (Hải-dương), nay đổi tên là Vũ-hữu Bích.

Tại sở một thám. — M. Ancour Pierre Marie giáo-học thương hạng ngoại hạng lòng sự tại sở một thám Bắc kỳ, theo như đơn xin, nay bổ làm thông-ngôn Tây ngạch Tư-pháp, đối với các ấm thông-ngôn hạng nhì và vẫn lưu tại sở mật-thám.

Bằng vận máy ô-tô nhà binh. — Phàm các binh-lính đã có cái chứng chỉ về việc vận máy ô-tô nhà binh thì có thể đem chứng-chỉ ấy mà đổi lấy bằng vận máy ô-tô thường thường theo như thể-lệ trong điều thứ 17, nghị-định ngày 29 septembre 1913.

Các thể lệ về trước trái với thể lệ nói trên này, thì nay đều bãi đi.

Ngạch vô-tuyến. — M. Nguyễn-Triện làm-ký sở vô-tuyến Hanoi nay đổi đi coi sở vô-tuyến Cái-bè.

Ngạch thú y. — M. Phạm-văn-Bằng thú-y thì-sai hạng nhất ở Bắc-ha, nay kiêm việc khám thịt ở lính ấy phụ cấp mỗi năm được 144 đồng.

Ngạch lề lợn. — M. Phạm-văn-Chinh, nay được bổ làm khán thủ tại lề-lợn Sơn-tây.

Ngạch cảnh sát. — M. Ng văn-Thông, nay được bổ làm cảnh-sát, niên bổng 112 đồng.

M. Ng-văn-Linh, nay được bổ làm đội cảnh-sát, niên bổng 216 đồng, tại P ú thọ.

MỚI XUẤT BẢN

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển. . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . 0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm. . . . . 0 , 10

Thư và mandat gửi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-Ức
61, *Rue du Coton*
HANOI

5701

Phải ra sức trừ cho tiệt giống ruồi nhặng đi, vì ruồi nhặng đều là những kiện-tử vận-tải cái nọc bệnh dịch-tả.

Số 121

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Đỗ thái-hậu nghĩ lại bảo Triệu-phò rằng:

— Nhà-ngươi từng giúp nước lời ta, cho nên giữ quốc.

Triệu-phò sụp lạy xin vâng mệnh, rồi làm ta nước thưa rằng xin giảng.

Triệu-phò lại viết thêm một câu ở cuối tờ giấy rằng: « *Kẻ bề thần là Triệu-phò vâng mệnh thái-hậu, đem cất nước trong kim-quốc.*

Khi viết xong, giao cho một người cung-nhân tâu một cơi giấy. Bấy giờ *Đỗ thái-hậu* thấy nói *Nguyên Quang-nghĩa* và *Quang-mỹ* đều là con *Tống Thái-tổ*, mà tên là con bà *Đỗ thái-hậu* vậy.

Tống Thái-tổ thấy tình-trạng xét quá độ, cho quan triều-thần đều bắt nào tan ngăn, *Tống Thái-tổ* mới yên lòng, truyền cho trung-quan làm lễ phụng *Linh-cữu* bà *Đỗ thái-hậu* để ở *An-lăng.*

Bấy giờ ngoài biên-giới đã hơn được yên lặng. *Tống Thái-tổ* cùng các quan triều-thần bàn ngày giảng bàn trị-đạo.

Một hôm, *Tống Thái-tổ* bảo *Triệu-phò* rằng:

— Thiên-hạ từ cuối *Đường* đến nay trong khoảng mấy mươi năm, đế vương thay đổi, phàm 8 họ và 12 vua, đời nọ đánh đời kia, cuộc chiến-tranh không bao giờ được yên nghỉ, khiến cho trăm họ lầm than khổ sở là cớ làm sao? Nay ta muốn cho thiên-hạ được nghỉ yên, để vì nước nhà tính cuộc lâu dài thì nên làm thế nào?

Triệu-phò tâu rằng:

— Bệ-hạ nghĩ đến điều ấy thì thật là cái phúc to cho muôn dân vậy. Bấy làm sở dĩ nhiều loạn mãi là chỉ vì cái quyền phiên-trấn quá trọng, vua yếu bầy tôi mạnh mà thôi. Nay muốn cứu ra lợi về nên cướp bớt quyền-thế, hạn chế lương tiền, thu giảm binh-mã, tự-khắc thiên-hạ được yên vậy.

Tống Thái-tổ thấy lời bàn của *Triệu phò*, tâm-hợp ý, lời đi ngôn của *Trịnh-án*, mới ngầm nghĩ mà phán bảo rằng:

— Các quan phiên-trấn bấy giờ đều là cố-nhân của ta, ta nhẫn nỡng bọn họ tất không làm phản, sao nhẫn nhẫn người lại quá lo như thế!

Triệu-phò nói:

— Kẻ bề-thần tuy chức là bậc bề không làm phản, nhưng kẻ bề-thần xem trong mấy người ấy đều không có tài thống-ngự, chỉ sợ không thể kiềm chế được kẻ dưới thì trong bàng quan-ngũ gian hoặc có kẻ gây loạn, bấy giờ làm thời thắng-thất, bọn họ cũng không dám đứng ra ngoài đăng vậy.

Tống Thái-tổ khen phải, *Triệu phò* cáo từ lui ra. Ngày hôm sau *Tống Thái-tổ* ra ngự triều, truyền đặt tiệc ở trên điện, cùng bọn *Thạch-thủ-tín, Trương quang-viện* và *Lã ngạn-ung* uống rượu rất vui vẻ.

Khi rượu đến nửa chừng, *Tống Thái-tổ* đuổi hết thị-vệ ra, rồi bảo mọi người rằng:

— Ta nhờ có bọn các ngươi mới được thế này, nhưng làm một vị thiên-tử cũng thế khốn lắm, không bằng làm tiết-độ sứ, lại được sung-sướng hơn. Ta thường suốt đêm không hề ngủ yên giấc, chỉ vì trộm nghĩ rằng cái ngôi thiên-tử này, ai là kẻ chẳng muốn làm.

Bọn *Trạch-thủ-tín* đều đứng dậy mà tâu rằng:

— Cớ sao bệ-hạ lại nói câu ấy? Nay thiên-hạ đã định, còn ai dám có dị-tâm.

Tống Thái-tổ nói:

— Các ngươi dẫu không có lòng ấy, nhưng chỉ sợ bộ-hạ sẵn của ngươi muốn cầu phú quí tôi làm thế nào. Một sớm, có kẻ đem áo hoàng-bào khoác vào mình các ngươi thì các ngươi dẫu muốn không làm, phỏng khỏi được ru!

Bọn *Thạch thủ tín* khóc mà nói rằng:

— Thần-tử ngu dại không nghĩ tới điều ấy, đám xin bệ-hạ đề lòng xót thương mà trỏ bảo cho con đường sinh.

Tống Thái-tổ nói:

— Người ta ở đời, khác nào như bóng nắng chạy qua khe cửa. Sẻ-sẻ sẵn phú quí, chẳng qua muốn nhiều tiền của, trước là mình được hưởng sự vui thú, sau là khiến cho con cháu không đến nỗi nghèo thiếu vậy. Bọn các ngươi cũng nên chết bỏ binh-quyền ra nơi phiên-trấn, chọn mua những mỹ-trạch tương-đi ấn để lập cơ cơ-nghiệp lâu dài để cho con cháu sau, lại mua nhiều những ca nhi vũ-nữ, để ngày đêm yến tiệc vui đùa cho trọn tuổi trời. Ta xin cùng bọn các ngươi, trở làm hòa-mục với nhau. Trong không vua tôi, không có điều gì nghi kỵ, há chẳng hay lắm ru!

— Bọn *Thạch-thủ-tín* đều cảm-tạ mà rằng:

— Bệ-hạ nghĩ thương thần-đẳng đến thế, thì thật là cái *ơn tái-sinh cốt nhục* (1) vậy.

Ngày hôm sau, bọn *Trương-quang-viện* đều cáo ốm xin bãi binh quyền. *Tống Thái-tổ* rất hăng lòng, lấy *Trương-quang viện* và *Cao-hoài-đức* làm *Qui-đức* tiết-độ-sứ, *Triệu-ngạn-hưng* làm *Vũ-tín* tiết-độ sứ và thưởng-tứ rất hậu.

Các tướng ngày ngày hôm ấy, cáo-từ về nơi phiên-trấn, chỉ còn *Thạch-thủ tín* vẫn giữ chức như cũ, kỳ-hạo không cầm binh-quyền.

HỒI THỨ XLVII

Tống Thái-tổ thấy các tướng đã chết bỏ binh-quyền về nơi phiên-trấn rồi, muốn giao cho *Bộ-ngạn-khanh* coi giữ cấm-quân.

Triệu phò can rằng:

— *Bộ-ngạn-khanh* dùnh-vị đã cao, bệ-hạ không nên lại giao binh-quyền cho.

Tống Thái-tổ nói:

— Ta yên *Bộ-ngạn-khanh* là một viên cựu-tướng trong mấy trăm trận. Nếu ta biết trọng-đãi bằn thì khí nào bằn rỡ phụ ta.

Triệu phò tâu rằng:

— Thế sao bệ-hạ dám phụ vua *Chu Thế-tôn?*

Tống Thái-tổ nín lặng, mới không giao binh-quyền cho *Bộ-ngạn-khanh* nữa. Bởi thăng bấy năm lý, *Tống Thái-tổ* lập em là *Quang nghĩa* làm *Tấn-vương*, kiêm chức *Khai phong p* hủ-doãn; *Quang-mỹ*, làm *Hưng-nguyên* phủ-doãn.

Năm ấy đã niên-hiệu là *Kiến-đức* năm đầu. Mùa xuân tháng giêng *Tống Thái-tổ* ra ngự triều, hỏng có *Lưhoài-trung* đi sứ ở *Kinh-nam* về, tâu rằng:

— *Cao kế-xung ở Kinh-nam*, giáp binh dẫn bốn mà quân sang thế không dấy ba vạn. Trong nước dẫu được mùa luôn, nhưng vì thuế mà nặng-nề, cho nên nhân dân vẫn phải khốn khổ. Ta đem quân đến đánh, thật là dễ phá vỡ vậy.

Tống Thái-tổ nghe lời tâu, liền cùng các quan triều-thần thương-nghị. *Triệu-phò* tâu rằng:

— *Cao-kế-xung ở Kinh-nam*, đã đứng sự-quyền tân-nguyên trăm họ thì bộ-hạ nên vì lòng thương dân mà đem quân đến đánh, kẻ bề-thần cũng rằng chỉ đánh một trận là có thể đẹp yên được vậy.

(Còn nữa)

1. *Tử sinh cốt nhục nghĩa là đã chết rồi mà lại được sống, chết còn xương mà lại nảy thịt vậy.*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có lương, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho dở đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

30 3

Giường lồng-Hồng bằng sắt và bằng đồng.
Kiểu mới thực nhã và thực bền. Màn mang-câu. Chăn, nệm, gối nhồi bông gòn và cỏ Algérie. Các đồ dùng trong phòng ngủ: gương soi, chậu, vân vân.
Sơn lại giường. Chữa lò-xo giường. Lò-xo, ruột-gà để làm đệm auto, ghế, đệm xe.
Xin gửi thư tới tận khai giá cả các kiểu giường tại hiệu:

THỊNH-XUÂN-NOMIA
7, Rue du Chanvre, Hanoi

3.058

HỌC-CHÍNH

M. Giáo sinh: Phần thưởng năm nay thế nào?
M. Giáo sinh: Cứ *L'Ecolier Annamite* và 200 *Bài tính đố* mà kéo.
M. Giáo sinh: Bật thế?
M. Giáo sinh: Bật thế! Cho thiên hạ họ biết cái đoàn thể của *enseignement* mình.

5698

NHÀ BA-CHUÔNG

CŨNG LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urotropine

Giá 1$30 một hộp

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong châu-tất, nên gửi hiện *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giấp.* 3043

Không nhà có con em cần nhà nên biết thứ thuốc Ho "Tê-Ngọc-Liên tiêu như chỉ khát được thấy" là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đàm và tống được các nhựa độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đang ưa đã nhận thứ thuốc ho này là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$35, ở các tỉnh xa có gửi thêm tiền bán, ai muốn mua, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TÊ-NGỌC-LIÊN, n° 46 Rue Principale à Bắc-ninh. 3023

Chè mới đã đến

Bản hiệu vừa mới nhận được các thứ chè liên tâm và ô long mới như sau này:

Chè Kim thái liên-tâm ô-long
» *Kông-thái* »
» *Tâm-nguyên* »
Chè như-ý liên-tâm
» *Tam-hỉ* »
» *Ngũ-phúc* »
» *Long-thái* »
» *Kim-mậu* »
» *Minh-thái* »
» *Tân-thái* »

Những thứ chè này là rất tốt, cánh nhỏ và nước xanh, mà mầu hương lại được. Chỉ có bản-hiệu sang trước hơn cả, mà bán đã được nhiều ngài công-nhận cho là một thứ chè tốt. Vậy bản-hiệu xin mời các ngài chiếu-cố cho. Bản-hiệu lấy làm hân-hạnh lắm.

KIM-THÁI *kính cáo*

3 Rue des Cantonnais Hanoi.

3055

Tin sau cùng.

Giao nước Locarno

Nguyên-lão nghị-viện bỏ 272 về đối với 6 về ưng-chuẩn giao ước Locarno.

Việc bình-định ở Syrie

Quân Pháp đã đánh được thành Salkhad, là kinh-đô miền nam đất Djebel Druse, tức là nơi sào huyệt của Soltan Attache.

Herriot phu-nhân ở Trung hoa

Herriot phu-nhân lưu lại đi ngày ở Thượng-hải, hiện đã đi Bắc-kinh.

(Indopacifi)

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Dịch tứ-tung. — Tại bến Pakhoi (Bắc-hải) hiện nay có phát hiện bệnh dịch-hạch và cả bệnh dịch-tả; tại bến Bangkok (Xiêm-la) và bến Hai-new hiện nay cũng có bệnh dịch-tả phát hiện. Vậy phàm người cùng các vật-liệu gì ở các nơi ấy đến, nay đều phải khám-xét kỹ-càng theo như thể-lệ vệ-sinh đã định.

Lính khố đỏ sang Fort-Bayard. — Chuyến tàu *Ming sang* sang Hongkong ngày 4 juin vừa rồi có chở 19 người quản-đội Tây và 216 lính khố đỏ sang Fort-Bayard (Quảng-châu-loan).

Nhân-công Bắc-kỳ vào Nam kỳ. — Ngày 4 juin vừa rồi, hồi 8 giờ sáng, chuyến tàu *Campinas* ở bến Hải-phòng khởi-hành vào Saigon có chở 450 phu ở Bắc-kỳ vào làm trong đồn-điền cao-su tại Nam-kỳ.

Đỗ mãi bến. — Chiều thứ sáu vừa rồi, hồi 7 giờ, cái mái hiên tại cái nhà đương làm ở phố Me'z. bỗng sụt đổ ra đường phố, may không việc gì đến người cả.

Bội tín xe đạp. — Tên phu làm ở Sáu khu là Lê-văn-Viễn, nhà ở bến Hạ-lý, can việc bội tín một chiếc xe đạp hiệu «Eléphant» của một người ở Hải-dương, thì nay đã bị bắt giải vào tòa án.

Ăn cắp hòm đồ. — Tên lái thuyền là Nguyễn can-Tiếu, quán ở Quỳnh-cư, tỉnh Kiến-an, vừa rồi đã cắp một cái hòm đồ đan, giá đáng 700 fr. của một người Tây, nên đã bị bắt giải vào tòa án.

Ai tin. — Bác-quán được tin buồn rằng M. Vạn-lợi, vừa mới tạ-thế tại qui-xá số 41, phố Đường-cát, vậy xin có mấy lời kính-viếng ông và chia buồn cùng quý quyến.

LỜI CÁO PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau-đớn buồn-dầu kính-cáo để quý-ông, quý-bà biết cho rằng: phu-quân, thân phụ chúng tôi là:

M. Vạn-lợi
dit DƯƠNG-VĂN-TỰU
hưởng thọ 46 tuổi

mới tạ thế chiều ngày 5 juin 1926 tức là hai mươi nhăm tháng tư ta, ở phố Đường-cát, số nhà 41, tại Hải-phòng. Chúng tôi định đến ngày thứ hai 7 juin tức là 27 tháng tư ta, hồi 12 giờ trưa sẽ làm lễ an-táng tại nghĩa-địa chùa Dư-hàng.

Vị-vong-nhân: Lê-thị-Oanh,
Cô-tử: Dương-văn-Thực, Dương-văn-Khả, Dương-văn-Ba, Dương-văn-Thọ, Dương-văn-Khai, Dương-văn-Khang, Dương-văn-Sửa,
Nữ-tử: Dương-thị-Ích, Dương-thị-Lợi, Dương-thị-Em.

Đồng gia-quyến đồng bái

VIỆT-TRÌ

Ai bảo học trò dời nay không có đạo-nghĩa. — Nghe đâu các học-sinh trường Việt-trì cũ, mà hiện nay đương tòng sự các công sở nhà nước, đang sửa soạn làm một tuần tế trọng thể để tỏ lòng biết ơn với ông giáo Ng-duy-Mẫn giáo-học thượng hạng hạng nhì, mất ngày 2 Mai tại quý-xá làng Hoàng-mai, là thầy học cũ tại Việt-trì trước. Hiện nay các học-sinh cũ tại trường ấy đương đợi tới tháng-các để ai nấy đều hôm 20 Juin này sẽ tế-tụu tại Hoàng mai làm lễ.

Trọng lòng sĩ nấy đều than thở rằng cái đạo thầy trò ở nước mình ngày nay đã hẳn như gió tan nước đá, mà các cụu học-sinh Việt-trì lại có lòng tô ân nghĩa với thầy cũ như thế, thì thật đáng khen lắm vậy.

Đỗ-Định-Bích lai cảo

NAM-ĐỊNH

Phải nên phòng trừ kẻ cắp ở các tàu thủy. — Hồi 11 giờ đêm 28 vừa rồi, chiếc tàu *Emeraude* ở Hải-phòng sang Nam-định, vừa đến bến Hiệp thì hai đứa trộng mặt rất gian-dảo xuống tàu. Người mại-bản là Nguyễn-công-Thiện đến phát vé, thì hai đứa đều đưa tiền lấy vé và số giấu giếm cho người ta không nhận kỳ được mặt. Người mại-bản ấy thấy thế, có ý ngờ lắm, bèn bảo người mại bản khác tên là Nguyễn-thiện-Thịnh phải mặt để ý trông coi hai người hành khách lạ lắng ấy xem sao. Quả nhiên đến 2 giờ sáng, M. Thịnh trông thấy một đứa bỗng cởi áo dài ra, rồi tay vào cái thùng của một người hành khách để ăn cắp; lập tức bảo M. Thiện, thì M. Thiện lại toan bắt, nhưng bị nó cầm một miếng rất đau, phải buông tay ra thì nó nhảy ngay xuống sông trốn mất.

Còn đứa kia thì M. Thịnh cũng bắt được đang lần mò rình ăn cắp của hành khách, liền toan bắt thì bị nó dơ dao ra dọa đâm; may lúc ấy các hành khách và tinh thấy thế xô lại vây đánh mới bắt được nó, trói lại đem giải nộp. Tên kẻ cắp ấy bị bắn đòn cũng khá đau.

Hiện nay đương sức truy nã nhưng ra tên kẻ cắp nhảy xuống sông trốn nữa.

PHÚ-THỌ

Lời cám ơn. — Chúng tôi có mấy lời cảm-tạ các quan, các cụ các ông, các bà đã có lòng thương, phúng viếng gửi giấy ghi và biếu và đi đưa đám phu quân và thân-phụ chúng tôi là:

Ông LÊ-VĂN-CHƠ
Hàn-lâm viện đãi-chiếu

tạ-thế ngày 18 tháng tư (2 juin 1926) vừa rồi. Trong khi tang-gia bối-rối, có điều gì sơ-xuất, xin các ngài miễn-trách cho, chúng tôi đa tạ vô cùng.

Vị vong-nhân: Nguyễn-thị Bích,
Cô tử: Lê-văn-Nhuế, lý-trưởng cựu làng Hoàng-cương
và gia quyến đồng bái tạ.

HÀ ĐÔNG

Vụ đám cháy ở làng Phương-trung. — Trong một số báo trước, bản-quán đã đăng tin về việc cháy to ở làng Phương-trung, huyện Thanh-oai. Nay lại tiếp được tờ lại cáo sau này, kể rõ việc cháy lý và sự thiệt hại về việc cháy lý thế nào, và cứ lục đăng báo. Còn những điều trách cứ về đồng-lý cùng chánh hội trong việc cháy này, bản báo lược bỏ những điều nói thái thậm, còn cũng y đăng lên báo, để các nhà có trách-nhiệm xét xem thực hư thế nào.

Có một điều trưởng nên nói, là làng này nghe chừng nhiều tiền cũng lắm, mà cứ như lời người ta nói thì hằng năm số tiền công ích chi tiêu vào những khoản xa-xỉ rất nhiều, vậy nay gặp khi dân trong làng bị cơn hỏa tai ghê-gớm này, giá những người đương sự hà-tiện bớt những khoản chi-tiêu xa-xỉ, để lấy tiền cứu mang đỡ nạn-dân, thì chẳng là việc nên tiêu hơn các việc khác lắm du?

« Chúng tôi là người bị cháy lấy ở làng Phương-trung, huyện Thanh-oai, tỉnh Hà-đông, có lời trình quí-báo thương những kẻ cùng khổ mà làm ơn đăng cho chúng tôi việc sau này: Nguyên 1 giờ chiều ngày 13 tháng 4 ta này, làng chúng tôi có việc lễ kỳ-yên, dân sinh đàn em đông đủ cả ở đình đương làm lễ, người chánh-hội sai con nuôi là tên Lê-văn-Hi về nhà đun nước. Không hiểu tên ấy làm bất cẩn thế nào, vụt thấy lửa cháy từ nhà tên Hi, rồi cháy lan ra nhà chúng tôi mất 116 chỗ, mà kể nóc nhà ra thì hơn 200 nóc, trẻ con bị chết cháy mất một đứa con gái, hai đứa con gái, còn những người bị bỏng rất nhiều, nhưng 3 người rất nặng, đem ra nhà thương chữa, không biết sống chết thế nào, còn các đồ lễ các vật, tổn hại nhiều lắm không biết bao nhiêu mà kể. Chúng tôi có nói cùng người chánh hội rằng thực con nuôi ông là tên Hi làm hại chúng tôi như thế, thì người chánh hội lại rứt-mắng và sai tuần đánh đuổi chúng tôi về. Khi 5 giờ chiều, thấy quan huyện ở tại về khám chúng tôi lỗ bày cùng quan huyện sự thế như ở trên, thì quan huyện bảo làm đơn kêu quan sẽ xét cho. Đến 3 giờ chiều ngày 16 thấy quan sứ quan tổng-đốc về khám. Chúng tôi có chạy đến kêu thì người chánh tổng cùng lý-trưởng gắt mắng không cho kêu; đến lúc các quan về nhà hội-đồng, chúng tôi theo vào thì đóng cổng lại mà bảo chúng tôi rằng về, rồi các quan cho tiền, đứng khéo léo nữa. Sau lại thấy chánh-tổng, lý-trưởng và chánh hội bắt lũ bị cháy chúng tôi ra đình đủ kỳ giấy không kiện tên Hi nữa, chỉ người nào trốn trình được thì không phải kỳ.

Chúng tôi nghĩ rằng cửa nhà đồ vật đã bị cháy sạch không, thực không lấy gì theo được kiện nữa. Vậy chúng tôi nhờ quí báo đăng đạt cái tình tức khổ này cho chúng tôi được nhờ, thì chúng tôi lấy làm cảm tạ qui báo lắm.

Nay bình tĩnh.
Hơn ba mươi người kỳ tên.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Kỳ thi bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt. — Kỳ thi bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt năm nay, học-sinh nam nữ ứng-thi chỉ có 158 người, trong số ấy duy có hai cô nữ học-sinh.

Số học sinh năm nữ ứng thi năm nay kém thua năm ngoái và nhất là nữ học thì lại hiếm lắm.

Bài âm tả

Pasteur n'a jamais pensé que la science dérogeât en se mariant à l'action, il n'a pas dédaigné comme des conséquences négligeables, les applications pratiques de ses découvertes: il les a lui-même cherchées, déduites, améliorées en vue du bien public. Avec un désintéressement dont il n'admettait même pas qu'on le louât, il a par ses études sur le ferment, sur la maladie des vers-à-soie, sur le charbon, relevé des industries défaillantes, rassuré des milliers d'agriculteurs, semé la richesse et arrêté la dévastation dans des provinces entières, prodigué sans compter autour de lui, les trésors dus à son génie. Et lorsque le cours de ses travaux l'eut amené à se pencher sur la douleur humaine, il ne sut plus se détacher d'elle: il ne se déshabitua plus de la soulager, il se livra à elle tout entier, il lui appartient sans réserve, il donna à sa science apitoyée le frisson de l'amour et le charme de la bonté.

Raymond Poincaré.

Luận Pháp-văn

I Vers quelle carrière vous sentez vous attiré et pourquoi?
Comment?
Comprenez-vous votre devoir professionnel?

II. On dit quelquefois en parlant d'une personne remarquable: «c'est un grand homme». Quel est ce cas, le sens du qualificatif «grand» Citez dans l'histoire les noms de quelques grands hommes et dites pourquoi ils peuvent être considérés comme tels?

Tính đố

I) Un cône de hauteur H est inscrit dans une sphère de rayon R. A quelle distance X du sommet du cône doit-on mener un plan parallèle au plan de la base pour que le rapport de la section faite dans ce cône et la section faite par le même plan dans la sphère soit égal à K?

II) Mettre ce produit $(a^2 + b^2)(m^2 + p^2)$ en une somme de 2 carrés.

Khoa học
Vật lý hóa học

Piles et accumulateurs.

Problème: 2 éléments de piles ont une force électromotrice individuelle de 1 volt demi et la résistance intérieure individuelle est de 1/2 ohm. Ils sont réunis par 1 conducteur de 5 ohms. Quelle est l'intensité du courant obtenu?

Vạn vật-học

Description de la vue. — Comparaison de l'œil avec la chambre noire du photographie.

Principales anomalies de la vue et moyens d'y remédier.

Hygiène de la vision.

Ở Huế được 28 người vào đến đáp, tráng tuyển được 20. — Ở Vinh học 17 người vào vấn đáp tráng tuyển được 11 người.

Huế

Nữ-ban: Melle Hoàng-thị-Hiên (Đông-khánh).

Nam ban: MM. Ngô-xuân-Trực, Tạ-quang-Bửu, Tôn-thất-Đương-Vân, Phạm-Nghi, Huỳnh-tấn-Bửu, Ng-đình-Kế, Trần-ngọc Liễn, Ng-đình-Tránh, Ng-Thụy, Tạ-nhứt-Tử, Lê-đình-Quí, Ng-đình-Thụy dit Rôn, Trịnh-Thông, Phạm-phú-Đông, Lê-văn-Cầm, Phan-Thanh, Dorangeon, Ngô-khắc-Trâm, Phan-trọng-Bình

Vinh

MM. Hoàng-xuân-Hiu, Tống-trần-Trạch, Trần-văn-Sửu, Lê-đình-Tuân, Phạm-Tước, Võ-văn-Mỹ, Đinh-văn-Liêu, Ng-văn-Nguyên, Đặt-Đức-Tuấn, Ng-quan-Tấn, Ng-xuân-Nương.

THANH-HÓA

Nạn sụp người xuống gần nơi sắn thần. — Tại gần Thanh-hóa cây mọc có một hạn ăn-cắp đồ của những hành-khách ở trên xe hỏa xuống. Chúng nó cứ đứng chực ở cửa nhà ga, hành khách ra thì chúng nó tranh nhau mà nhận lấy đồ hành-lý, như là va-lít, dương làm hoặc gói họ gì, chúng mang lấy đem ra đổ vào xe, hoặc đưa khác lại giật lấy làm rối cả mắt người ta lên, rồi chúng truyền đi thế là mất. Vừa cách đây mấy hôm, có một cậu học sinh ở Nghệ về, có cái va-lít chúng nó cũng lấy mất, ngay khi ấy có nhớ mặt tên phu xe nó đi mang cái va lít ấy, rồi chuyến đi mất, thì đã gọi ngay người linh cảnh-sát đến bắt nó đem về bốp, thế mà nay tra thế nào nó cũng nhất định không chịu thú. Vậy bà con ta nên cẩn thận.

TOURANE

Thời tiết và khí hậu. — Bữ trước đã bị một giọc nắng nồng nhẹ gớm, sau nhờ có mấy trận mưa dông, mới đỡ bớt đôi phần; nhưng mưa vài trận mát mẻ được vài ngày, rồi nắng cũng hoàn nắng, mà lại có phần nồng nực hơn trước nữa. Suốt ngày hòng nắng chang chang đất chân xuống đất nóng đến phòng đa phòng tọt, lấm hôm cơn thèm ngọn gió nam thổi như hắt ở vào nhà; đêm đến nằm trong nhà cũng khác trong lò, nóng muốn chín cả người đi được.

Tuy chưa đến nỗi có người suy nắng mà phải chết ngay, như mấy tỉnh ngoài Bắc-kỳ, nhưng cũng vì nắng quá thế như vậy, nên người ta sinh đau cảm rất nhiều, có kẻ may qua khỏi, cũng nhiều người bỏ mạng; nhất là trẻ con lắm đứa chỉ ho sốt vài ngày đã chết.

Trưởng chừng nắng riết thì hôm nào vậy thì thôi nguy to, may sao mấy hôm gần đây trời đã trở ngọn gió đông, chiều nào cũng nổi cơn giông vần vũ, nhờ có mây kéo bóng nắng đỡ đi hơn trước nhiều; chuyến động lần lần có lẽ rồi cũng mưa xuống được.

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** đánh tiếng lâu nay, bán gợi dụng trong hộp thiết hàng chỉ khác kinh lắm.

Có mua nhưng cho được bột **PHOSPHATINE FALIÈRES** dùng bổ tinh thần, ích phổ con nít mắt sữa, người lớn đau huyết, ông già bà già hết nhược, chẳng là kẻ có đau ốm mới mạnh.

Đã trữ bán công bốt — Tại chỗ thì ở Paris, 85 b, đường La Tasherie. R. C. Paris, 91.855.

SẢN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 7 Juin 1926
HAY GÌ MÀ RƯỚC TIẾNG GHEN VÀO MINH

Tối thứ ba 8 Juin 1926
HOÀNG-TÚ

Tối thứ tư 9 Juin 1926
QUAN-ÂM DU ĐỊA-PHỦ

3005

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu lối mở từ năm 1889, kể được 37 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chắn-song bằng xi-măng. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu lối muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

Agents d'Annonces en Europe:
L. MAYENCE & C^ie
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23 Ludgate Hill, LONDRES

SINH-DƯỠNG LÀ VIỆC TRỌNG
Các ngài nên kíp mua quyển
SẢN DỤC CHỈ-NAM
Của ông Y-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

là sách nói về cách dỡ đẻ theo phép Thái-Tây, cách chăm nom cho người sản-phụ, cách chăm nuôi trẻ-con, và cách chữa bệnh-lật cho trẻ-con.

Sách này có quan Bác Sỹ COPPIN giới-thiệu, đã được các báo đồng-thanh tán-dương và chư-tôn hoan-nghênh nhiều lắm.

Bán ở hiệu thuốc **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi, và ở các hàng sách ở Hanoi và các tỉnh.

3002



Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ-Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NẾU ngài tiếp được hàng-hóa ở Pháp gởi sang, nên giao cho M. **A. BUDELOT**, Transitaire, 3, phố Francis Garnier ở Haiphong nhận hộ để giữ-gìn khỏi hư-hỏng và mất.

3050

Thuốc hiệu

ASPIRINE

DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh : Nóng lạnh, số mũi, rêm mình các chứng rét cử Nhức đầu, nhức ốc, nhức răng Đau mình, đau mỏy, đau lưng Nhức gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người ít lao-động quá mà sức-nhược, rất những người nhọc-mệt trí-não, yếu thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên : Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế cả Bắc-kỳ đều có bán.

3053

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ BỊNH THUỐC HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Dược-sư GUILLIÉ

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR đã chế dưới sự giám-đốc của quan Dược-sư GUILLIÉ tại Dược-phòng trong nhà thương thứ nhứt Phủ-Doãn trong Tỉ Vị, Gái mới, TRẺ THƠ, ĐÀN GIÀ, ĐÀU MÌNH, RẾT VÕ DA, hoặc CHỐC NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỜ ĐÁI, BỊNH GIÀM, GHẺ CHỐC NGOÀI DA và bịnh độc TRONG LÀI TRONG RUỘT.

Ấy là một thứ THUỐC BỔ rất tốt và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT ĐƯỢC SẠCH SẼ TINH KHIẾT. Những bịnh phải bỏi ĐÀM hay là MẬT PHÁT RA đều nhờ thuốc ấy mà lành.

Mỗi sĩ thuốc trị đàm nào mà không có dầy tên Paul GAGE thì chớ dùng.

LỄ CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

bổ cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan trong-y Guillié.

Chánh nhà trữ thuốc chỉ là nhà :

PHU GIAI FILS, một tòng bào của quan trong-y GUILLIÉ ki GUIMARD nhà bào số 8 ở tại đô thành PARIS.

VÌ TRONG CÁC ĐƯỜNG PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ra kèm huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÔ 1$40

3001

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là :

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90

3001

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thuốc Đông-dương đã thí-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.

Bệnh giang-mai.

Bệnh sốt-rét ngã-nước.

Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.

Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

RƯỢU Champagne MERCIER

« CARTE OR »

Vừa ngon, giá lại không đắt

Dùng rượu này đi lễ, tết rất lịch-sự !

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh.

3007

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm sáu cũng có bán từ tám giờ sáng.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bán-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bán-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đôi chỗ ở còn thì bán-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa ?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khổ khăn thế nào tưởng không ai nên không biết : sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyến, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phúc-bộ cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc đông vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oẹ, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui-hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cùng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

Thế nào là bệnh trĩ ?

Bệnh trĩ là mọc mụn trong đại-tràng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sốt mệt nhọc, sau khi đại tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thủng đại-tràng.

Vậy xin Liệt quí lưu tâm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Tri khoa y-sinh

26, Phố hàng Buồm, Hanoi

3053

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu...Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

Có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

3001

Thuốc chữa bệnh sốt rất rừng rất thần-hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh.

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam,

Kiến-hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọi . . . . . 0$20

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3002



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG

LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều công biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lắm cho ăn ngủ, thuốc đã này làm hay có thứ giả ai không cần quản đắng.

Ai ai đang mỏ cũng đắng, nhưng là người bịnh con công dân bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hỏ, ốt yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bị trái hơn, nơi cơm mất tiêu ngon, rét hơn cua người trắng, trẻ trở trong tỉ vị các bịnh đã cần dùng khắc tay thuốc QUINA LAROCHE chữa.

Con nít huyết xấu và con gái mới mang thai sống đơn bổ bổ khí hậu xanh xao, cùng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Những người nào ở xứ hay có chấp rét càng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị tiếp làm mau vị chắc. Chẳng những có trị bịnh mà thôi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng ta giảm liều thuốc đó rằng: Nước ngọt thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đăng có vua giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và có vua giấy của các quan lương y khen nâng lòng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE nhất uống tỏ một ly tới ba ly cơ bữa theo chất mạnh trong một ngày trong hai bữa ăn. Cho muốn trị bịnh rét thì mỗi khắc đồng hồ uống một ly, nếu 6 ly nước có rét 2 giờ rưỡi, thì ấy ly thứ nầm trước có nầm ghê.

Thuốc QUINA LAROCHE thường trường không pha nước mà khi trời nóng vực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bào thuốc hạng Albert tại Paris

3045 b

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

Tại gian hàng bán các vị ăn

Rượu Cognac Otard Dupuy 3 sao	*Một chai :*	3$ fr. 00
Rượu Pippermint Get, làm cho đỡ khát		23 fr. 50
Rượu khai vị Caro	*Độ một lít :*	11 fr. 50
Vin du Cap Corse Damiani au quinquina.	*Một lít :*	18 fr. 00
Nước suối Vichy suối Célestins.	*Một chai :*	1 fr. 20
Sữa stérilisé Berna. Lỏng, không pha đường. Một hộp :		0$ 30
Cristal Vouvray Mousseux. Giấy xanh.	*Một chai :*	16 fr. 50
Alcool de menthe de Ricqlès. Vệ-sinh, và giải-khát nên dùng trong mùa nóng.		10 fr. 00
Rượu Rhum du Pilar	*Độ một lít :*	22 fr. 50
La Suze. Làm bằng Sâm jura. Bổ và Vệ sinh, uống nguyên chất hay pha nước	*Độ một lít :*	18 fr. 00
Rượu Anisette Marie Brizard.		21 fr. 00

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNG KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lít re : 2$40*

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

FLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1,25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1,25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay; người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai : 1,25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai : 0.80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3003

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(*Suite*)

Il riposta par un mémoire de cinq cents et quelques francs fort bien fait. Dans ce mémoire figuraient pour plus de trois cents francs deux notes incontestables, l'une d'un médecin, l'autre d'un apothicaire, lesquels avaient soigné et médicamenté dans deux longues maladies Éponine et Azelma. Cosette, nous l'avons dit, n'avait pas été malade. Cè fut l'affaire d'une toute petite substitution de noms. Thénardier mit au bas du mémoire : *reçu à compte trois cents francs*.

M. Madeleine envoya tout de suite trois cents autres francs et écrivit : Dépêchez-vous d'amener Cosette.

-- Christi ! dit le Thénardier, ne lâchons pas l'enfant.

Cependant Fantine ne se rétablissait point. Elle était toujours à l'infirmerie

Les sœurs n'avaient d'abord reçu et soigné « cette fille » qu'avec répugnance. Qui a vu les bas-reliefs de Reims se souvient du gonflement de la lèvre inférieure des vierges sages regardant les vierges folles. Cet antique mépris des vestales pour les ambubaies est un des plus profonds instincts de la dignité féminine ; les sœurs l'avaient éprouvé avec le redoublement qu'ajoute la religion. Mais, en peu de jours, Fantine les avait désarmées. Elle avait toutes sortes de paroles humbles et douces, et la mère qui était en elle attendrissait. Un jour les sœurs l'entendirent qui disait à travers la fièvre : -- J'ai été une pécheresse, mais quand j'aurai mon enfant près de moi, cela voudra dire que Dieu m'a pardonné. Pendant que j'étais dans le mal, je n'aurais pas voulu avoir ma Cosette avec moi je n'aurais pas pu supporter ses yeux étonnés et tristes. C'était pour elle pourtant que je faisais le mal, et c'est ce qui fait que Dieu me pardonne. Je sentirai la bénédiction du bon Dieu quand Cosette sera ici. Je la regarderai, cela me fera du bien de voir cette innocente Elle ne sait rien du tout C'est un ange, voyez-vous, mes sœurs. A cet âge là, les ailes, ça n'est pas encore tombé.

M. Madeleine l'allait voir deux fois par jour, et chaque fois elle lui demandait :

-- Verrai-je bientôt ma Cosette ?

Il lui répondait :

-- Peut-être demain matin. D'un moment à l'autre elle arrivera, je l'attends.

Et le visage pâle de la mère rayonnait.

-- Oh ! disait-elle, comme je vais être heureuse ! Nous venons de dire qu'elle ne se rétablissait pas. Au contraire, son état semblait s'aggraver de semaine en semaine. Cette poignée de neige appliquée à nu sur la peau entre les deux omoplates avait déterminé une suppression subite de transpiration à la suite de laquelle la maladie qu'elle couvait depuis plusieurs années finit par se déclarer violemment. On commençait alors à suivre pour l'étude le traitement des maladies de poitrine les belles indications de Laënnec. Le médecin ausculta la Fantine et hocha la tête.

M. Madeleine dit au médecin :

— Eh bien ?

— N'a-t-elle pas un enfant qu'elle désire voir ? dit le médecin.

-- Oui.

-- Eh bien, hâtez-vous de le faire venir.

M. Madeleine eut un tressaillement.

Fantine lui demanda :

-- Qu'a dit le médecin ?

M. Madeleine s'efforça de sourire.

-- Il a dit de faire venir bien vite votre enfant. Que cela vous rendra à santé.

-- Oh ! reprit-elle, il a raison ! Mais qu'est-ce qu'ils ont donc ces Thénardier à me garder ma Cosette ! Oh ! elle va venir. Voici enfin que je vois le bonheur tout près de moi !

Le Thénardier cependant ne « lâchait pas l'enfant » et donnait cent mauvaises raisons. Cosette était un peu souffrante pour se mettre en route l'hiver. Et puis il y avait un reste de petites dettes criardes dans le pays dont il rassemblait les factures, etc, etc.

-- J'enverrai quelqu'un chercher Cosette, dit le père Madeleine. S'il le faut, j'irai moi-même.

Il écrivit sous la dictée de Fantine cette lettre qu'il lui fit signer :

« Monsieur Thénardier,

« Vous remettrez Cosette à la personne.

« On vous payera toutes les petites choses.

« J'ai l'honneur de vous saluer avec considération.

« FANTINE »

Sur ces entrefaites, il survint un grave incident. Nous avons beau tailler de notre mieux le bloc mystérieux dont notre vie est faite, la veine noire de la destinée y reparaît toujours.

II

Comment Jean peut devenir champ

Un matin M. Madeleine était dans son cabinet, occupé à régler d'avance quelques affaires pressantes de la mairie pour le cas où il se déciderait à ce voyage de Montfermeil, lorsqu'on vint lui dire que l'inspecteur de police Javert demandait à lui parler. En entendant prononcer ce nom, M Madeleine ne put se défendre d'une impression désagréable. Depuis l'aventure du bureau de police. Javert l'avait plus que jamais évité, et M. Madeleine ne l'avait point revu.

— Faites entrer, dit-il.

Javert entra.

(*A suivre*)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

Thằng đểu bèn viết thư đáp lại, gửi theo một cái đơn kê tiền nợ rất là rành-mạch, tổng-cộng hóa ra năm-trăm lại có lẻ mấy *francs*. Trong số trên ấy thì có hai cái đơn tính tiền không còn ai cãi được nữa, một cái của ông thầy-thuốc, một cái của hiệu bào-chế, cộng lại đã thành hơn ba-trăm *francs* rồi. Thì ra đơn-thuốc thật, nhưng là đơn-thuốc để chữa bệnh cho hai đứa con nó, là con *Eponine* và con *Azelma*. Còn con *Cosette* thì tiền-văn đã nói, có đau-ốm bao-giờ đâu. *Thénardier* kê hết các khoản tổng-cộng là hơn 600 *francs* rồi, để thêm mấy chữ: *đã tạm lĩnh được ba-trăm francs rồi*.

Ông *Madeleine* lại gửi luôn ba-trăm *francs* nữa mà giục phải mau-mau đưa con bé sang. Thằng đểu được thư được tiền lại bàn với vợ :

—Ối chà ! thế này thì không nên buông-tha con bé. Bệnh-tình của *Fantine* thì ra không khỏi, vẫn phải nằm ở chỗ nhà-thương.

Các bà *sơ* thì kì-thủy có ý miễn-cưỡng mà thuốc-thang cho « đồ-chết » ấy. Ai đã nhìn qua mấy bức diềm đá chạm nổi ở đại-giáo-đường thành *Reims*, thì hẳn đã chú ý đến một bức chạm một lũ trinh-nữ thuần-thục, mà nhìn một lũ trinh-nữ điên-cuồng, người nào người ấy bĩu cái môi dưới ra một cách rất khinh-bỉ. Cái sự-tích đời xưa, gái ngoan khinh gái nghịch đó, chính là cái biểu-kí của một lương-năng thâm-thúy người đàn-bà biết tự-trọng vậy. Hai bà *sơ* này, đối với nàng *Fantine*, thật đã cắm một thứ quan-niệm đó, và-lại là hai nhà tu-hành, thì cái khinh-bỉ ấy lại bội phần vậy. Nhưng qua ít ngày thì cách cư-xử của nàng khiến được cho hai bà phải nguôi cơn ghét. Bao-nhiêu những lời khiêm-nhún, những tiếng rủ-rỉ nàng nói được đủ, và phàm người dân-bà đã có con lại biết thương con, thì cái lòng từ nó hiện ra nét mặt, khiến cho ai cũng phải nể-nang. Một hôm hai bà *sơ* nghe thấy nàng trong một cơn sốt mê nói rằng : — Tôi là một kẻ có tội, nhưng hễ được ôm con mà yêu, thì cũng cầm như là Chúa-lời đã tha-thứ vậy. Khi tôi còn làm xằng thì giả-sử có được đem con về nuôi, tôi cũng không muốn, bởi-vì dầu tro dẫn dâu cũng không chịu nổi con mất đứa-trẻ nó nhìn ngo-ngác, hoặc nó vì mẹ mà rầu. Tôi *sẽ*-dĩ làm xằng cũng là vì con. Chúa-lời tha-thứ cho tôi bởi chưng lẽ ấy. Trời ơi, bao-giờ con *Cosette* ở đây, bấy-giờ tôi mới ngửa mặt mà chịu phúc trời. Mắt tôi bấy-giờ nhìn biết bao cho chán, ngắm biết bao cho đủ, những nơm cái mặt ngây-thơ con bé cũng mất ruột rồi. May làm sao, nó không biết gì hết cả. Con tôi thật là thiên-thần đó, hai bà *sơ* ạ. Tuổi ấy, cánh hãy còn vướng chưa rơi.

Cứ mỗi ngày ông *Madeleine* vào thăm hai lần. Mỗi lần nàng lại hỏi.

— Bao-giờ tôi được nom con ?

Ông rằng :

—Cô lẻ sáng mai nó tới. Tôi chờ nó ở tại sớm trưa, không biết lúc nào.

Bấy-giờ thì cái mặt tái xanh của người mẹ thảo, lại *hớn-hở* như hoa nở mà rằng :

—Trời ơi ! Tôi sắp được thỏa-thuê biết mấy !

Trên kia ta vừa nói rằng bệnh-tình nàng không thấy khỏi. Mỗi tuần-lễ lại thấy nặng thêm. Thì ra cái nằm tuyết đem ấp vào lưng như thế, chính vào giữa hai cái xương bả, đã làm cho nàng tự-dưng bị hãm hẳn mồ-hôi, khiến cho cái trọng-bệnh từ mấy năm ngầm-ngầm, thừa-cơ mà phát ra dữ-dội. Thời ấy trong y-giới, phàm những bệnh phổi, các tiên-sinh đương thi-hành các lương-phương của ông *Laënnec*. Quan thầy-thuốc nghe ngực *Fantine* rồi lắc đầu. Ông *Madeleine* thấy vậy sán lại hỏi :

—Sao tiên-sinh ?

—Người này có đứa con muốn thấy mặt phải không ?

—Phải.

—Nếu vậy nên sa đem con nó về cho chóng.

Ông *Madeleine* rùng mình. Nàng hỏi :

—Quan thầy-thuốc nói làm sao ?

Ông gượng cười mà rằng :

—Thầy giục đem con nàng về đây cho chóng. Bởi-vì nàng được nhìn con thì khỏi.

—Thầy nói phải đó. Chẳng hay vợ chồng nhà *Thénardier* vì lẽ gì mà giữ con tôi lại mãi. Trời ơi, con tôi sắp đến nơi. Tôi sắp được nhìn thấy cái sung-sướng bên cạnh mình.

Thằng *Thénardier* quả-thị « không buông-tha ». Nó viện đủ trăm lẽ mà chẳng có lẽ nào nghe được. Nào là con bé hơi ươn, mùa lạnh không thể đi đường xa được. Vả-lại còn mấy món nợ vật-người-ta đốc-thúc, không thể bỏ đấy mà đi được, còn đương nhật-nhạnh những đơn-kê, vân vân. Ông *Madeleine* nói :

—Đè tôi cho người đi bắt con bé về. Bằng không được thì tôi xin đi.

Fantine bèn dọc cho ông viết cái thư sau này, ông bắt nàng phải bút-kí. Thư rằng :

« Ông *Thénardier*.

« Ông giao con *Cosette* của tôi cho người này. Tiền-« nong vật-vãnh còn thiếu những gì, người ấy sẽ trả « ông đủ số. Kính bái.

« Ký tên : *Fantine*. »

Đương giữa độ ấy, thì xảy ra một việc rất quan-trọng. Thì ra cái khối đá huyền-bí, là cái cuộc-đời chúng ta, ta hết sức mài-dũa cho nó trơn-tru thành hình, lấy dầu cái gân-đen tiện-định, của số-phận đã in sẵn vào trong, tự-dưng nó lại cứ nổi lên mồn-một.

II

Thế nào Jean *mà lại hóa ra* Champ *được*

Một buổi sáng kia, ông *Madeleine* đương ngồi trong phòng làm giấy, để quyết tính trước mấy việc khẩn trong bản-thị, phòng khi có phải thân-hành đi đến tận *Montfermeil* mà đón đứa bé về cho mẹ nó. Thì có người vào báo rằng viên thanh-tra cảnh-sát *Javert* xin vào hầu. Ông nghe đến tên ấy, hình như không được như-ý. Số là từ khi xảy ra cái việc nàng *Fantine* đến giờ, *Javert* lại càng cố-ý lảnh mặt, ông cũng chưa gặp ý lần nào nữa. Người vào báo thế thì ông nói :

—Cho vào.

Javert vào.

(*Còn nữa*)

Tự do diễn đàn

Mấy điều ước ao

Nước ta là nước bán khai, dân ta còn phần nhiều bất thức tự, nghĩa người thì đến chín trăm người dốt đặc.

Chẳng đã thì cái bọng người dốt còn là phần ít, chớ như những nơi thôn quê dân giã, thì cái bọng người dốt nát ấy thật là một phần nhiều vì dốt nát nên vô lý sự ; vì vô lý sự nên hay lèm xèm, hay kiện cáo, hay lấy tiền của dân công cho quan. Cho lại, cho lý-dịch trong làng, đến nỗi cái mầm quan tham, lại nhũng, càng ngày càng thành cây kết quả, luật nước không tiêu nổi, dư luận cũng không công kích gì.

Cũng vì dã dốt hay mang tiền tài thay vì sự nên ám mê cả những người chạy-chọt trong nước, dân dâu cũng nghe thấy tuyên lệ ông này, đặt ông kia, ông phán cũng lần được tiền, cậu lệ cũng xoi được lễ, viên huyện này được chè, anh tổng kia được bằng, trăm dân đồ đến thì chỉ chết bác nọ dân.

Cũng chỉ vì dân dốt mà sự buôn bán mập mờ, sự công, nông không khai hóa, thành nuôi vàn mối lợi phó mặc người ngoại-quốc tranh đành.

Cũng chỉ vì dân dốt mà dân không biết quyền dân, quan lại mới tạm dụng được quyền quan lại.

Cái dốt nó ung khắc hại bao nhiêu, thì sự học lại công ích lợi bấy nhiêu ; có học thì người dân mới biết bổn phận người dân, sẵn lòng tuân theo pháp luật, vui dạ đóng thuế góp sưu.

Có học thì người dân mới biết thương yêu người đồng loại mà có công tâm, không ham tư lợi, không hay sinh sự kiện tụng đỡ rắc rối cho chốn công-môn, khỏi phải tiền vào quan như than vào lò, đến nỗi bại hoại cả gia tài sản-nghiệp.

Có học thì dân trong nước sẽ thành khôn, biết theo đường phải tránh sự trái, không hay nghỉ càng làm hậy, mỗi sự trật-tự yên ổn của trong nước, trong làng.

Vậy tôi ước ao thế nào cho toàn quốc được có học cả ?

Mở nhiều trường huyện nhiều thầy giáo. Nhưng mà lấy tiền đâu cho đủ được ?

Nước không phải mỗi lần mà có đến kiện doanh được tí thấy ? Ai cũng biết thế nhưng nếu nhà nước để tâm vào việc học mà thu xếp trù tính cho có đủ tiền tài cũng chẳng khó gì. Nhà nước có thể mở cuộc lạc quyên — cách thức thế nào sẽ nói trước đã bàn như thế, chắc là sẽ có nhiều người gia tâm vào việc công ích này cũng như việc mở công thái mấy năm xưa vậy.

Nhà nước lại nên mở cuộc sổ số, hoặc mở cuộc chợ phiên (Kermesse) hai cách này cũng dễ thu lập được nhiều tiền mà mở thêm trường bổ thêm thầy giáo.

Lại còn nhiều cách nữa như là nhà nước cho bớt tiền gia những công điền đi, được bao nhiêu sẽ thêm vào tiền học phí, như thế nước tất có thể bổ thêm tuổi vào để trẻ đi, dân dã, mỗi trăm trường, mỗi sáu-chục cũng chẳng nặng nhọc là bao, mà toàn quốc sẽ có nhiều trường học, toàn dân sẽ biết học biết viết, khỏi là cực cực như bây giờ, ba-chữ, tư mà tứ-tung gật.

Nói rằng : « dân Việt-nam rồi có ngày sẽ biết học biết viết cả » Không phải là lời nói ngoa đâu.

Cái đà đang nhanh chóng của sự học quốc-ngữ cũng nói thì ai cũng đã biết cả. Sang sách bộng-minh tuy mới ra trong ít năm được, độ được. Người ngoài đọc cũng gọi là, 3, 4 trang ra cũng. Nước ta may mà có được thứ chữ như vậy tai chớ gì mà nhà nước không tận-dụng cái lợi đó mà tổ-chức sự học phổ-thông, nhân dân ai cũng phải biết đọc biết viết.

Nhưng trước khi xin nhà nước ra luật ấy, xây xin nhà nước khai liều cho dân dân cũng có đủ trường, đủ thầy đã.

Vậy tôi mong rằng sự học cho dân ta nhờ nhà nước sẽ được chóng lan-rộng khắp chốn thành thị thôn quê.

Lại dám mong rằng, hội Khai-trí Tiến-đức sẽ lưu ý vào việc học của quốc-dân mà giúp sức thêm, để nhà nước sẽ không có thể tán-thành cái công quả nhớn nhao ấy. Hội Khai-trí mục-đích là để khai-trí cho nhân dân trong nước, mục-đích rất cao thượng. quốc-dân toàn cõi Đông-dương ai đã biết đến tiếng hội Khai-trí cũng phải then người trông mong. Hội Khai-trí lại là một hội có thế lực nhất trong xứ Bắc-kỳ, về việc giáo-dục phổ-thông thì nào tại hội cũng sẽ lưu-tâm cho quốc-dân.

Nếu hội mở cuộc nghĩa quyên về việc học, thì chắc rằng những nhà đại nông, đại thương, những nhà trong chính giới, giáo giới sẽ vui lòng hết sức, góp sức kẻ chọn người trăm, để cùng nhau hoàn thành nền giáo dục.

Đây không dám bàn về các quan, các ngài có chân trong hội, vì lòng hảo tâm bác ái của quan viên trong hội, thì coi mong mỏi có dịp để mà bỏ ra học chục, học trăm tỏ bụng với đồng bào.

Các nhà hảo tâm bác ái mở sẵn ra tâm công này nên học trò nước nhà hễ càng học đông, thì cái công-hiệu của hội càng thêm rõ rệt, chớ không vì nam danh nam tiếng đâu, nhưng Hội sẵng nên hết dành bụng đã quyền vàng, cố nghĩa thu hậu tiền nhỏ được ơn tiền nhiều cho phải lẽ.

Hội có thể xin phép Chính-phủ mở các hội vui, trò lạ, thêm cho bàn dân toàn hạ đi, xem cũng hiểu được cái ý nghĩa sâu xa của việc nghĩa quyên, và cũng thêm cách lấy tiền.

Hội có thể phân ra nhiều chi đi các tỉnh, các phủ, các huyện, các châu, quyền tiền, đã nơi ngõ hẻm hang cùng ngõ cụt nhỏ nhen cũng có thể gom góp vào quỹ được chút đỉnh, khỏi phải ta tiền rồng của cũng có lòng mà chẳng tiện nơi. »

Đến ngày mà trẻ được kinh phí, dân dân cũng có nhà trường, luật nước lại bắt dân phải biết chữ, thì chẳng bao lâu ai cũng được học, ai ai cũng xem được luật ;

Dân dân mà biết chữ cả, thì lo gì các báo-chương không lưu hành được nhiều, các tạp chí không xuất bản được lắm. Mà báo chí bán đi chạy bao nhiêu thì dân trí tiến chóng bấy nhiêu. Toại thế các báo chương, các tạp-chí sẽ là một cái cơ quan để môi-giới đường hay lẽ phải cho những chốn thôn quê dân giã nước ta vậy.

Vì muốn học cho thành tới thì tất phải có tờ báo, mà có tờ báo ở nước ta thì dễ được nhiều tay.

Vậy cũng nói mà ai cũng rõ, ở chỗn thôn quê dân giã, vì nghèo, vì dại, dã mấy ai dịu học cho trẻ lại được đến chốn đến nơi, chẳng qua cũng chỉ dám ba tháng, một và năm. Vì phương diện lý tài không rồi rào, sung túc, nên học không được rộng ; biết không được nhiều, thì khi ở nhà trường tuổi học dã ra kiếm cách sinh nhai, có lẽ cũng mới biết đọc biết viết mà thôi, chớ thời hạn niên khóa ngắn ngủi thế, dã làm sao mà biết được có gì được thông.

Là bởi ai cũng cho về bao chương tạp chí thì có rộng vào đâu được. Vậy tôi mong rằng báo-chương tạp-chí sau này đã hòa ngỏ cửa hàng cho ai cũng mua được vậy.

Bạch-Ngọc

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Bởi vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

8001

RAID HANOI-HUÉ RETOUR

La 12 cv BERLIET de Série GRACE

A sa régularité conservé le record

Malgré 2 tentatives de voitures

Nettement plus rapides

(La BERLIET avait déjà parcouru 80.000 km. mais avait été revisé dans nos ateliers)

GARAGE AVIAT AGENT

8020

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

L'art d'écrire

Genève, 20 juin 1756.

*Mademoiselle ***,*

Je ne suis, mademoiselle, qu'un vieux malade, et il faut que mon état soit bien douloureux puisque je n'ai pu répondre plus tôt à la lettre dont vous m'honorez, et que je ne vous envoie que de la prose pour vos jolis vers. Vous me demandez des conseils, il ne vous en faut point d'autre que votre goût.

L'étude que vous avez faite de la langue italienne doit encore fortifier ce goût avec lequel vous êtes née, et que personne ne peut donner.

Le Tasse et l'Arioste vous rendront plus de services que moi, et la lecture de nos meilleurs poètes vaut mieux que toutes les leçons ; mais puisque vous daignez de si loin me consulter, je vous invite à ne lire que les ouvrages qui sont depuis longtemps en possession des suffrages du public, et dont la réputation n'est point équivoque.

Il y en a peu, mais on profite bien davantage en les lisant, qu'avec tous les mauvais petits livres dont nous sommes inondés. Les bons auteurs n'ont de l'esprit qu'autant qu'il en faut, ne le recherchent jamais, pensent avec bon sens et s'expriment avec clarté.

Il semble qu'on écrive plus qu'en énigme. Rien n'est simple, tout est affecté ; on s'éloigne en tout de la nature, on a le malheur de vouloir mieux faire que nos maîtres.

Tenez-vous-en, mademoiselle, à tout ce qui plaît en eux. La moindre affectation est un vice. Les Italiens n'ont dégénéré, après le Tasse et l'Arioste, que parce qu'ils ont voulu avoir trop d'esprit, et les Français sont dans le même cas.

Voyez avec quel naturel Mme de Sévigné et d'autres dames écrivent ; comparez ce style avec les phrases entortillées de nos petits romans ; je vous cite les héroïnes de votre sexe, parce que vous me paraissez faite pour leur ressembler. Il y a des pièces de Mme Desboulières qu'aucun auteur de nos jours ne pourrait égaler.

Si vous voulez que je vous cite des hommes, voyez avec quelle clarté, quelle simplicité notre Racine s'exprime toujours. Chacun croit, en le lisant, qu'il dirait en prose tout ce que Racine a dit en vers. Croyez que tout ce qui ne sera pas aussi clair, aussi simple, aussi élégant, ne vaudra rien du tout.

Vos réflexions, mademoiselle, vous en apprendront cent fois plus que je ne pourrais vous en dire.

Vous verrez que nos bons écrivains, Fénelon, Bossuet, Racine, Despréaux, employaient toujours le mot propre.

On s'accoutume à bien parler, en lisant souvent ceux qui ont bien écrit ; on se fait une habitude d'exprimer simplement et noblement sa pensée sans effort.

Ce n'est point une étude ; il n'en coûte aucune peine de lire ce qui est bon, et de ne lire que cela ; on n'a de maître que son plaisir et son goût.

Phép viết văn

Ở Genève, ngày 20 juin 1756

Kính dệ

Mỗ-Mỗ nương-nương,

Nương-nương hỏi, tôi nay chỉ là một gã già-nua ốm-yếu, mà tật bệnh-tình tôi có đau-đớn lắm, nên tôi mới không đáp ngay được bức thư của nương-nương đã hạ cố gửi cho tôi, và những câu thơ như gấm như hoa trong thư của nương-nương nay tôi đành chỉ đáp lại bằng mấy câu văn xuôi vậy. Nương-nương nài tôi mấy lời chỉ-giáo về phép làm văn, điều ấy cốt do cái hứng-vị của nương-nương đã là đủ rồi, lựa còn phải lời chỉ-giáo nào nữa.

Nương-nương sinh ra đã bẩm thụ có cái hứng-vị ấy, lại thêm bấy nay học-tập tiếng Ý-đại-lị, tất lại càng làm cho cường-kiện thêm cái hứng-vị ấy, chứ nào ai đã dễ đem hiến nương-nương được cái hứng-vị ấy. *Tasse* (1) và *Arioste* (2) nhị tiên-sinh còn được việc cho nương-nương hơn tôi, và cứ đọc văn-thơ của các bậc danh-sĩ còn ích hơn là mọi bài chỉ-giáo. Tuy nhiên, nương-nương đã chẳng nề tận chốn xa-xôi hạ cố hỏi đến tôi như thế, vậy tôi dám khuyên nương-nương chỉ nên đọc những sách mà công-chúng vẫn sùng-bái xưa nay thôi, cái giá-trị đó không khi nào lầm-lẫn được.

Những hạng sách ấy thì ít lắm, nhưng đọc những sách ấy lợi gấp mấy là đọc những pho sách còn-con dở-hoắc hiện nay xuất-bản ra như nước lụt ở quanh mình ta. Các bậc chân-chính tác-giả chỉ dùng trí-xảo vừa phải, không có nạn-cầu ra quá, tư-tưởng một cách hợp với thường-thức và diễn-giải ra một cách sáng-suốt.

Người đời nay viết văn hình như viết câu đố. Không có cái gì giản-dị, cái gì cũng cầu-kỳ lắm ; thành thử xa mất cả cái chân-tính tự-nhiên ; ấy chỉ khổ một nỗi cứ muốn hay hơn, giỏi hơn các bậc sư-trưởng mình đó thôi.

Nương-nương cứ học theo những bậc sư trưởng ấy, bắt chước cái hay của những bậc ấy. Nghề làm văn, hễ cầu-kỳ một tý cũng là dở. Người Ý-đại-lị, sau thời Tasse cùng Arioste nhị tiên-sinh, sở-dĩ văn-giới sút-kém đi, là chỉ vì hậu-nhân cứ muốn khôn-khéo hơn quá ; ấy người Pháp cũng cùng một tình-trạng như thế đấy.

Nương-nương hãy thử xem bà Sévigné cùng các bà khác viết văn một cách tự-nhiên là dường nào ; nương-nương hãy thử so-sánh lối văn ấy với những câu văn chắp-chánh trong các pho tiểu-thuyết còn-con của ta xem ; tôi xin kể những bậc văn-hào về nữ-giới, vì nương-nương xem ra có thể nọi theo các bậc ấy được. Kia những tập văn của bà Desboulières, nào đã được tay tác-giả đương thời nào sánh kịp.

Nếu nương-nương muốn tôi kể những bậc văn-hào về nam-giới, thì nương-nương hãy thử coi cụ Racine xưa, lời văn sáng-suốt dễ-dãi biết bao. Ta đọc thơ của cụ mà thật cứ tưởng như văn xuôi vậy. Nương-nương nên biết rằng phàm cái gì hễ nói không được rõ-ràng, không được giản-dị, không được lưu-loát như thế, là chẳng ra gì cả.

Những điều ấy, rồi ra nương-nương suy-nghĩ sẽ thấu rõ gấp mấy những điều tôi không thể nói hết với nương-nương đây.

Khi ấy, nương-nương sẽ nghiệm thấy rằng các bậc văn-hào của ta, như cụ Fénelon, cụ Bossuet, cụ Racine, cụ Despréaux, bao giờ cũng dùng tiếng nói rõ-ràng lắm. Phàm người ta, hễ cứ chịu đọc những văn hay, là khắc tập được thói nói giỏi ; ấy tức là mình tập thành cho mình cái thói-quen biết diễn-giải tư-tưởng của mình cho thanh-thoát, cho chừng-chạc, mà không phải khó-nhọc gì.

Việc đó không phải là một việc học-tập khó-khăn gì ; đọc những sách hay, thì phỏng có gì là khó-nhọc, mà chỉ nên đọc những sách hay thôi ; cốt nhất là có cái hứng, cái thú của mình làm chủ mới được.

Thưa nương-nương, xin nương-nương miễn-thứ cho mấy điều nghĩ-ngợi khi lỏi-thỏi quá này ; xin nương-nương đồng-tối cho rằng ấy vì già này vâng mệnh nương-nương mà phải nói như thế. Nay kính

Dịch rồi :

Đông-Lĩnh

Dương-Phượng-Dực

1. *Tasse* là một nhà thi sĩ trứ danh Ý đại lị, sinh ở *Sorrente* (1566 - 1595, đã trước-tác ra pho *Jérusalem délivrée*, là một pộ sách hết-sức trong văn-giới.

2. *Arioste* cũng là một nhà thi sĩ Ý-đại-lị, sống vào quảng 1474 -- 1533).

Pardonnez, mademoiselle, à ces longues réflexions ; ne les attribuez qu'à mon obéissance à vos ordres.

J'ai l'honneur d'être avec respect, etc.

VOLTAIRE

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Kiếp đoạn trường

(Tiếp theo)

V

Ba chim bảy nổi,
Cuộc đời éo le

Trời đông lạnh lẽo, gió buốt tới xương, giọt mưa ngoài mái hiên tiếng tích, ngoài cái cảnh trời đông tịch mịch ấy, tại một phòng số 4 khu ngõ thấy tiếng người nói rì rì, thỉnh thoảng lại có tiếng thở dài, chung quanh vắng vẻ. Xó xỉnh thì muỗi kêu o o, trên bàn thì còn nghe tiếng đồng-hồ tích tắc, trong gian phòng số 4 ấy, một cụ già đang nằm trên giường bệnh, bà con mất lờ đờ, miệng muốn nói to nhưng không ra tiếng. Cạnh cụ một người thiếu nữ đang săn sóc, cụ trông tình rất âu yếm, nhưng trông bộ mặt tương tâm là hai tay cụ lại ôm ấy một người thiếu-niên vừa vuốt ve, vừa tỏ dài...

Ông cụ ấy là ai ? Chính là cụ Phán Xuân, nay mắc bệnh, đang nằm tại nhà trọng để phục thuốc. Cô nhàng thì ấy niên và có thiếu nữ đó là ai ? là chàng Lê-Sinh và cô Bích-Lan vậy. Thêm ấy hai vợ chồng trẻ đến thăm cụ Phán, còn bà cụ mắc coi nhà.

Chốc thấy cụ Phán gượng lời, nói : « Bẩm rằng : Hai con ta ơi, hai con khá ngoan lời thấy mà buồn bàn, đừng « mang gì đến thấy cả, nay thấy đã già, thân chết nó sắp sửa đưa thấy « ra gần trăm năm, còn thằng Lê-Thu « em con nó đang còn nhỏ, con nên « trông nom coi sóc nó cho phải đạo « làm anh, thời thấy đây dẫu khuất « đất, nhưng cũng được ngậm cười « nơi chín suối.

Lúc ấy bà cụ Phán hết hoảng đi vào, thấy cụ Phán nguy cấp lắm, liền ôm lấy tay mà nức nở khóc hoài. Cụ Phán dỗi lại mấy lời, bỗng thấy tiếng thở dài, hai tay buông xuôi, mọng nói. Thôi ở lại thấy về..... Đoạn ấy là đêm gì ? là đêm tuần cũng cần cụ Phán, đã từ giã cõi trần, mà xa chơn nơi cực lạc... Họ hàng xa gần, nào con nào cháu, đi đưa đám cụ đông lắm.

Trời già độc địa, trên người chỉ tấm nỗi tuổi khe, cậu Lê Sinh từ đấy mặt mày vò vò, phần nào thương cha, phần nào ngán nỗi nhà, trong bụng sinh ra mê mải, chẳng mấy lâu mà thành bệnh.

Bệnh tình rất trầm trọng, ngỡ rằng ngày một ngày hai thời khỏi, tiền thấy, tốn thuốc cũng tốn nhiều, nhưng than ôi, bệnh trạng cứ tăng hoài, cách hai ngày thời cậu Lê-Sinh hồn lìa chín suối.

Ô, thôi ! Gia đình nhà cụ Phán chỉ có một cậu là trưởng thành, nay cậu bỏng miền dương thế, thời còn cảnh nào đáng nỗi thảm bằng.

Cô Bích-Lan thương chồng, khóc tan khôn xiết, ngày không ăn, đêm không ngủ, suốt ngày chỉ nỉ non than dài.

Vật mình rũ gió tuôn mưa
Đêm đêm giọt ngọc, thừa thờ hôn mai !
Đau đời đoạn, ngắt đời hồi,
Tình ra lại khác, khóc rồi lại mê.

Có cụ bà thời tầy sinh mở đồng bóng, nay đến này mai phải nọ, khẩn chầu tứ ngự, yến đỏ lưng xanh, thường thường vắng nhà 3, 4 ngày, cụ mới về một lần. Nhà cửa bỏ mặc nàng dâu cùng con nhỏ. Cụ đồng giả thử xét ngẫm lại, càng đau như cô Bích-Lan đang cơn nhà chồng ngày bận, lại bỏ mẹ nó ở nhà vắng nhà tiền của nhiều, đồ ăn lắm, thế mà nó vẫn một lòng thờ chồng, suốt đời chẳng hề ăn cắm cũng sai nữa, thật trong « Khoa nữ tắc » đời nay, ít người sánh kịp.

Một buổi sớm, trời quang mây tạnh, tại sảnh đồng tha ma ka một người con gái, tay đang tương, miệng khấn vái lẩm nhẩm, qui trước mộ, khóc thốn thức lại có tiếng thở dài, lấy khăn lau nước mắt, trải bàng lệ một đám đứa tay những cỏm, thỉnh thoảng hình như muốn kêu trời vạnh đất, nhưng thấy người con gái ấy miệng thì thào thầm thầm, sau thấy rõ sang một cái mộ khác đứng gục mặt xuống, trông rất thảm thiết bi ai.

Người con gái ấy là cô Bích-Lan ra thăm mộ. Ngày nào cũng vậy. cứ tăng tăng sớm là có lại ra mộ đứng hương.

VI

Nhớ lời bạn ước
Giữ bụng báo thù

Thu mà thành vắng, canh trường tịch mịch, giữa nhân đồng không mông quạnh, trừ tiếng dế kêu, tiếng chim hót thời vắng vẻ xa nghe thấy tiếng khẩu, tiếng niệm nỗ của cô Bích-Lan đứng trước mồ mà thôi. Cô ra thăm ngày ba bữa, vì ngày ky năm cô tận bành đi một mình ; Trời xám xám tối, tại gốc cây cổ thụ kia xuất hiện ra một thằng « Chuột nhắt » cõng tử nọ, Hắn ta đứng nấp sau gốc cây, miệng huýt sáo, tay chống can, thỉnh thoảng ngó đầu ra, ấn nói thò bị, càng giờ những thời hoa mười.

Thằng « Chuột nhắt » ấy nó theo cô ta về đến nhà nó mới trở lại. Hắn cũng là tay ăn chơi theo bè bạn nên tập nhiễm được thói quen, đêm đêm chẳng có mò lộ, sau nổi tiếng là tay « Công tử giá ». Nghề đã mạt cửa thằng « Chuột nhắt » ấy, chỉ lèo mực ra, để gheo đàn bà con gái.

Hôm ấy, nó đương đi thẳng tainh, thấy cô Bích-Lan mặt hoa da phấn thì sinh lòng mê mẩn mến yêu, nên nó đi theo rón, vào gốc cây nghe lỏm.

Từ ấy, nó tơ tưởng đến cô luôn, nó xoay đủ cách để hẹn hai cô, nhưng không sao được, nó đành lấy cái kế gì mua ra hai em cô.

Nguyên nó cũng biết cậu Lê-Thu học trường P. V. nên nó giả vờ làm bạn nào mới, tới lăng lia, cũng có khi nó rủ cậu đi xem hát nữa.

Ngày nọ, cậu Lê-Thu sang chơi nhà nó, nào hút thuốc sơi giấu, nào pha trà hầm nước, toàng « Công tử giả » ấy tiếc đãi cậu một cách rất thân mật.

Sao nó lại ân cần cậu thế ?

Nhưng có biết đâu, cái kế sâu cay thâm độc ấy đó.....

Chỉ ý thằng cần bảo rất là để hèn, khi bất ngờ, bắt ta cho tí thuốc độc vào chén, cậu Lê-Thu nằng nhằm phải.

Gớ lên xem người nhọc mệt, cậu cáo từ xin về.

Về đến nhà, cậu không biết trúng kế, đắp chăn nằm ngủ. Trong con bàng hoàng, mặt ran mặt chóng chân tay dật dựa, chính là tác thuốc độc nó ngấm vào mà lên con đó.

Cô Bích-Lan thấy vậy trong bụng lo nẫu, nhưng có cũng gắng sức cay chữa, nào lấy cháo đắp rốt nước, nào thuốc, cairn có thân bành đi mời quan « Đốc-tờ », giờ lâu cậu Lê-Thu mới khỏi. Vì cậu nặng tị nên thuốc ngấm không được mạnh, đáng may cho cậu lắm.

Một việc nảy mới đáng kỳ lạ nữa. Số là đang khi giã quần áo để mang đi, tự dưng trong túi rơi ra một phong thư mở xem mới biết là thư « Công tử giả » nên nó đi theo về tận nhà. Cái thư ấy cũng là cái « tái-bảo » để trừng phạt nó.

Được một tuần-lễ, cậu Lê-Thu, xem mình đã khỏe thì đi học ngay. Về chăm việc sát nghiệp nơi trường, cậu vẫn coura kiên cáo quyện vì sao cậu mắc nạn đó.

Sau cô Bích-Lan thấy em đã khỏe mạnh, bèn cô mới kể hết sự tình đầu đuôi cho cậu Lê-Thu nghe, và dặn cậu hãy nhớ-nhanh cho cậu xem, thì cô thôi, chính chữ thằng « Chuột nhắt » ấy rồi, cậu nhận được nét bút của hắn, trong lòng căm giận tím ruột, không ngờ bụng người lại lang dạ thú.

Một ngày kia, thằng « công tử giả » ấy lại vào nhà có mà thấy lối ông bước ra. Hôm đó cậu Phán mắc đi lễ vắng nhà, còn cậu Lê-Thu đang giờ học, ở nhà chỉ có mình cô, nên thằng « Chuột nhắt » ấy nó lại giở thế tung hoành lắm.

Cô cứ làm ngơ, mặc kệ thằng Sở-Khanh ấy nó nói, sau thấy nó chạy sồng sộc vào, cô cũng có ý sợ, nhưng cô cũng làm như khách vô tình, nói rằng : « Cậu hôm nay, thong thả, có thì giờ quá bộ tới đây, em lấy làm cảm bụng lắm, xin mời cậu ngồi đấy, để em ra nhà ngoài gọi thằng em Lê-Thu nó ra đây tiếp chuyện cho vui.

Toàng « Chuột nhắt » nghe câu nói dịu dàng, trong bụng hớn hở, chẳng hiểu kế sâu của cô, mừng thầm ngay ;

Cô Bích-Lan đi đâu ? Bỏ gọi cậu Lê-Thu chăng ? Cậu còn mải học, sao lại đi gọi ?

Cô đi thẳng ngay ra sở cầm, kêu ông cầm đến hết. Một lát, có hai tên lính cầm vào điệu chú « chuột nhắt » ra đem lên bốt.

Ôi ! cạp mắt công-tử. Chú đi gửa đường, bộ tịch oai vệ lắm, tán bàng con trẻ xóm sát quanh quẩn nào reo hò, nào thi thảo mai mỉa « chú công tử sắp phải nằm sa-lim ».

Bọn lẽ mọi lớn, trình bày ý tứ, cô Bích-Lan đưa tờ giấy nã, dann trước cho ông cò xem, và cô có tỏ ý sự tình nó cho em cô nặng thước độc để ông nghe, chú « chuột nhắt » chẳng còn cãi được nữa.

Thật là ;

Bèn bà để cô mấy tay
Ngày xưa mấy mặt, ngày nay mấy gan.

(Còn nữa)

Lạc thanh Nguyễn-văn-Hợi

P.HÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon. Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHỤ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự-biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu lại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 118, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3025

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. - Catarrhe vésical rất hiệu. - Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3003

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được rõ : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các ngài gửi ông nào mua thì gửi tiền cho ông ấy không nên gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời.

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá..... 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá..... 3.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

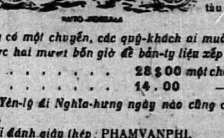
Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ



LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.

LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu sắp xe cho đủ.

Hạng tây đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi. 14.00

Đường đi Huế và Yên-lộ đi Nghĩa-hưng ngày nào cũng có xe chạy. Xin lấy vé trước một ngày.

Lối đánh giây thép : PHAMVANPHI,
Vinh, Đồng-hà, Yên-lộ, Thakhek hay là Napé

3012

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-khoán của Công-ty Pathia, có rút số để tranh lại (Obligations Foncières à lots). Lần nào phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ đã định trong khế. Nhưng vậy mỗi ngày đã được mấy tay, có thể trả hết giấm đi được.

Rồi sau mỗi lần đến kỳ rút số được, ngay tại số nhà công-ty, trước mặt quan chức, mọi người đều có thể đến xem. Số nào trúng lần đầu thì được lãnh ngay 500 quan, số nào trúng lần thứ hai được lãnh 1.000 quan, số nào trúng lần thứ ba được lãnh 5.000 quan, số nào trúng lần thứ tư được lãnh 10.000 quan. Rồi còn số lớn hơn nữa, cho đến số độc đắc là 500.000 quan.

Như vậy mua trái-khoán thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỐ SAU NÀY :

120 lô.	500.000 quan	200 lô.	2.000 quan
120 lô.	250.000 —	1.320 lô.	1.000 —
200 lô.	100.000 —	13.200 lô.	500 —
200 lô.	10.000 —	1.700.000 trả đến hết lại mua 400 —	

Người nào trái-khoán được kỳ nhất rồi thì trái-khoán nào ra trái trước

Các lô được lĩnh ngoài tiền, không phải trả phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số có nhiều được một chỉ bằng hết số trái đem trong số, không phải trả tiền. Các số kể trong bảng kỳ đăng với số trái-khoán đã bán chưa ngày, các nhà mở trái đem đi thì đến tận được. Theo như điều khoản trong bản luật năng ngày 12 Mars 1906. Bản luật kỳ là một bản luật bảo-chứng, giữ gìn cho các nhà có trái đem, không có điều gì phải ngại ngờ cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Giá ngài muốn đợi vào ngày rút số kỳ thì gửi ngay, 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576